**ÔN TẬP PHẦN TẬP LÀM VĂN MÔN NGỮ VĂN 8 – KÌ II**

**I) LÍ THUYẾT VĂN NGHỊ LUẬN**

**A – Để làm tốt bài văn nghị luận**

**I – Đặc điểm và yêu cầu của văn nghị luận**

 Trong đời sống, người ta luôn phải bày tỏ ý kiến của mình về các hiện tượng tự nhiên về các hiện tượng tự nhiên, xã hội xảy ra xung quanh. Một cuộc thảo luận tổ, một cuộc họp, một vấn đề trong cuộc sống, một chính sách mới, một tác phẩm nghệ thuật, ... đều đòi hỏi mọi người bày tỏ thái độ của mình. Khác với lối bày tỏ bằng cảm xúc trong văn biểu cảm, việc bày tỏ ý kiến trong văn nghị luận nhằm giải thích, chứng minh, thuyết phục người nghe, người đọc một tư tưởng, một quan điểm nào đó

Muốn cho người đọc người nghe cũng hiểu như mình, đồng tình và ủng hộ quan điểm của mình, người viết văn nghị luận phải có những luận điểm rõ ràng, có lí lẽ đúng đắn, chặt chẽ rút từ sách vở, từ đời sống và có những dẫn chứng đáng tin cậy, thuyết phục

Mỗi bài văn nghị luận đều phải có luận điểm, luận cứ và lập luận để dẫn đến luận điểm

Luận điểm là ý kiến thể hiện tư tưởng, quan điểm của bài văn được nêu ra dưới hình thức khẳng định (hay phủ định), được diễn đạt sáng tỏ, dễ hiểu, nhất quán. Luận điểm là linh hồn của bài viết. Luận điểm đúng đắn, chân thật, đáp ứng nhu cầu thực tế thì mới có sức thuyết thục. Ví dụ trong bài “Chống nạn thất học”, luận điểm của chủ tịch Hồ Chí Minh là: Phải nâng cao dân trí, muốn nâng cao dân trí thì phải chống nạn thất học, cụ thể là mỗi người Việt Nam phải biết đọc, biết viết. Trong bài Sự giàu đẹp của Tiếng Việt, luận điểm chính là: Tiếng Việt của chúng ta là một thứ tiếng vừa giàu, vừa đẹp. Đó là quan niệm, là cách đánh giá của nhà nghiên cứu Đặng Thai Mai

Luận điểm mà người viết nêu ra có tính thuyết phục phải có hai yếu tố quan trọng. Đó là phải được đảm bảo bẳng luận cứ chắc chắn và lập luận chặt chẽ.

Luận cứ là lí lẽ, dẫn chứng đưa ra làm cở sở cho luận điểm. Trong bài “Tinh thần yêu nước” của nhân dân ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu luận điểm: “Dân ta có một long nồng nàn yêu nước”. Luận điểm này được đảm bảo bằng luận cứ rút từ sự thực lịch sử từ các thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung,... được đảm bảo bởi lận cứ lấy từ cuộc kháng chiến chống Pháp ở mọi miền, mọi lứa tuổi, mọi tầng lớp

Lập luận là cách đưa ra lí lẽ, cách xếp đặt các luận cứ để dẫn đến kết luận nêu trong luận điểm. Cố thủ tướng Phạm Văn Đồng trong bài “Đức tính giản dị của Bác Hồ” đã nêu lên luận điểm: “Bác là nhà cách mạng có sự nhất quán giữa đời hoạt động chính trị lay chuyển trời đất với đời sống vô cùng giản dị và khiêm tốn”. Để chứng minh cho luận điểm này, tác giả đã nêu các luận cứ và trình bày theo trình tự: Bác giản dị trong bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống. Mỗi luận cứ đều có các dẫn chứng cụ thể có thể kiểm chứng được dễ dàng

**II – Cách làm bài văn nghị luận**

**1, Quy trình làm bài văn nghị luận**

Bài văn nghị luận cũng được làm theo quy trình chung của một bài tập làm văn gồm bốn bước: tìm hiểu đề, tìm ý, lập dàn ý, tạo lập văn bản (viết bài và sửa bài). Muốn viết được bài văn nghị luận thành công thì phải tìm hiểu đề và tìm được các ý cho đề bài đó. Sau khi tìm được ý (theo cách lập ý thường gặp dưới đây) sẽ lập dàn ý và viết bài. Trong khi viết có thể bổ sung, thêm bớt ý cho dàn bài hoàn chỉnh. Bước cuối cùng là sửa lại bài viết, nhất là sửa các lỗi chính tả, lỗi ngữ pháp.

**2, Cách lập ý cho bài văn nghị luận**

Muốn lập ý cho bài văn nghị luận, đầu tiên cần phải đọc kĩ đề bài để xác định luận điểm. Người viết cần xác định đúng vấn đề, phạm vi, tính chất của nó. Luận điểm chính đòi hỏi cần bàn bạc, cho ý kiến là gì? Tùy theo đề bài thuộc loại nào (giải thích, ca ngợi, khuyên bảo, nhắn nhủ, suy nghĩ, bàn luận, tranh luận, phản bác, ...) mà xác định luận điểm chính cho phù hợp

Tiếp theo là tìm luận cứ cho luận điểm. Thông thường muốn tìm luận cứ phải đưa ra câu hỏi: Vấn đề cần bàn bạc là gì? Định nghĩa như thế nào? Vì sao có nhận xét như vậy? Điều đó có lợi hay có hại, lợi hại cụ thể như thế nào? Các lí lẽ và dẫn chứng nào có thể phục vụ cho việc thuyết phục mọi người?

Sau khi tìm các luận cứ, phải xây dựng lập luận, tức là phải tổ chức, sắp xếp các lí lẽ, luận cứ theo một trình tự nhất định để luận điểm của người viết có sức thuyết phục.

**3. Trình bày luận điểm**

**a - Thế nào gọi là trình bày luận điểm?**

Trình bày luận điểm chính là lập luận, là cách trình bày lí lẽ, trình bày luận chứng, cách nêu dẫn chứng. Có nhiều cách trình bày luận điểm.

**b –Các cách trình bày luận điểm:**

**\* Trình bày luận điểm theo phương pháp diễn dịch**

Luận điểm chính là câu chủ đề, đứng đầu đoạn văn.

Ví dụ: a. “Tiếng Việt có những đặc sắc của một thứ tiếng đẹp, một thứ tiếng hay”. Nói thế có nghĩa là nói rằng: tiếng Việt là một thứ tiếng hài hòa về mặt âm hưởng, thanh điệu mà cũng rất tế nhị, uyển chuyển trong cách đặt câu. Nói thế cũng có nghĩa là nói rằng: tiếng Việt có đầy đủ khả năng để diễn đạt tình cảm, tư tưởng của người Việt Nam và để thỏa mãn cho yêu cầu của đời sống văn hóa nước nhà qua các thời kì lịch sử”.

(Sự giàu đẹp của tiếng Việt - Đặng Thai Mai)

b. "Chúng ta nhất định thắng lợi vì chúng ta có lực lượng đoàn kết của toàn dân. Chúng ta nhất định thắng lợi vì cuộc đấu tranh của chúng ta là chính nghĩa".

(Gửi đồng bào Nam Bộ - Hồ Chí Minh)

c. "Phải biết hỏi trong khi học thì mới tích cực và sâu sắc. Hỏi để hiểu sâu hiểu rộng nội dung đang học, để đi tới cùng chân lí. Kiến thức về xã hội nhân văn. về tự nhiên, về khoa học và kĩ thuật là vô cùng rộng lớn bao la. Nhờ biết hỏi mà ta vươn lên không ngừng, mở rộng tầm mắt, tích luỹ được nhiều tri thức mới mẻ. Không thể học một cách thụ động, chỉ biết thầy đọc trò chép, mà phải biết hỏi, đào sâu suy nghĩ về mọi ngóc ngách của vấn đề đang học. Học đâu chỉ giới hạn ở lớp ở trường, trong mấy quyển sách giáo khoa? Hỏi để học ở thầy, ở bạn, ở trong cuộc sống. Biết hỏi mới tiến bộ, tránh giấu dốt!".(Học và hỏi - Lê Phan Quỳnh)

**\* Trình bày luận điểm theo phương pháp quy nạp**

- Luận điểm là câu chủ đề đặt ở cuối đoạn văn

Ví dụ: Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe đồng minh chống phát xít mấy năm nay, dân tộc đó phải được tự do! Dân tộc đó phải được độc lập!( Tuyên ngôn độc lập- Hồ Chí Minh)

c. Các luận điểm, luận cứ trong một bài văn nghị luận phải được trình bày theo một trật tự, trình tự hợp lí; liên kết với nhau, hô ứng nhau một cách chặt chẽ.

Cách diễn đạt cần trong sáng, mạch lạc. Câu văn cần ngắn gọn, tránh dài dòng lê thê. Giọng văn là điều cần quan tâm đặc biệt. Hoa hoè hoa sói, ngụy biện, suy diễn một chiều, công thức cứng nhắc... sẽ làm cho bài nghị luận nhạt nhẽo. Hiện tượng nói dài, nói dai, nói nhảm, trống rỗng... ta luôn bắt gặp đó đây. Tính thuyết phục của văn nghị luận cần ghi nhớ và coi trọng.

Ví dụ: Về kinh tế, chúng bóc lột dân ta đến xương tủy, khiến cho dân ta nghèo nàn, thiếu thốn, nước ta xơ xác, tiêu điều.

Chúng cướp không ruộng đất, hầm mỏ, nguyên liệu.

Chúng giữ độc quyền in giấy bạc, xuất cảng và nhập cảng.

Chúng đặt hàng trăm thứ thuến vô lí, làm cho dân ta, nhất là dân cày và dân buôn trở nên bần cùng.

Chúng không cho các nhà tư sản ta ngóc đầu lên. Chúng bóc lột công nhân ta một cách vô cùng tàn nhẫn” ( Tuyên ngôn độc lập- Hồ Chí Minh)

Tội ác lớn nhất về kinh tế của thực dân Pháp đối với đất nước ta trong suốt 80 năm trời là luận điểm mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên.

Luận điểm được trình bày bằng 5 luận cứ (mỗi tội ác là một luận cứ) theo một hệ thống, một trật tự rất chặt chẽ. Lí lẽ đanh thép, giọng văn hùng hồn, gây ấn tượng mạnh mẽ, đầy sức thuyết phục.

Ví dụ: “Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí vững thì thế nước mạnh và thịnh; nguyên khí kém thì thế nước yếu và suy. Vậy nên các đấng thánh đế, minh vương không ai không coi việc bồi dưỡng nhân tài, tin dùng kẻ sĩ, vun đắp nguyên khí là việc làm trước tiên...”

**\* Lần lượt nêu câu chủ đề đầu đoạn, rồi phát triển chủ đề, cuối đoạn khẳng định lại chủ đề, là trình bày theo phép tổng – phân – hợp.**

**4. Các nhiệm vụ chủ yếu của việc trình bày luận điểm là:**

– Nêu luận điểm : Thường dưới dạng câu văn có tính chất giới thiệu (nếu là đoạn diễn dịch); hoặc câu văn có tính chất khẳng định (nếu là đoạn quy nạp).

– Trình bày luận cứ để làm rõ luận điểm (lập luận): sắp xếp các luận cứ thành hệ thống; các luận cứ phải liên kết chặt chẽ với nhau( lí lẽ trước gợi mở ra lí lẽ tiếp sau, lí lẽ sau kế thừa và phát triển lí lẽ trước). Lập luận tốt sẽ tăng sức thuyết phục.

– Phải biết dùng từ ngữ giàu hình ảnh, gợi cảm; dùng các biện pháp tu từ. Diễn đạt tốt sẽ tăng sức truyền cảm.

 **B – Những kiểu bài thường gặp**

Thật ra, đây là các thao tác lập luận chính khi làm bài văn nghị luận. Một bài văn nghị luận có tính thuyết phục thì người viết bao giờ cũng kết hợp các thao tác như giải thích, chứng minh, bình luận,... Tuy nhiên để phù hợp với việc rèn luyện các thao tác, chúng ta tạm quy ước thành các kiểu bài làm văn nghị luận. Trong chương trình Ngữ văn lớp 7 có ba kiểu bài phối hợp hai hình thức là lập luận giải thích kết hợp chứng minh

**I – Kiểu bài thứ nhất: Lập luận chứng minh**

**1, Lưu ý chung**

a, Chứng minh trong văn nghị luận là phép lập luận dùng các lí lẽ, chứng cứ xác thực, đáng tin cậy, được mọi người thừa nhận để chứng tỏ một luận điểm nào đó (một ý kiến, một nhận định, một đánh giá,...) là đúng hay sai, có lợi hay có hại, đáng tin hay không đáng tin

Các lí lẽ trong khi chứng minh được sắp xếp, trình bày theo một hệ thống nhất định. Có thể từ xưa đến nay , từ xa đến gần, từ rộng đến hẹp, từ khái quát đến cụ thể (và ngược lại, tùy theo dụng ý của người nói hoặc viết). Trong bài Đừng sợ vấp ngã (Ngữ văn 7, tập hai, trang 41), để thuyết phục người đọc không sợ vấp ngã, tác giả đã lập luận rằng ai cũng từng vấp ngã, vấp ngã nhiều lần đến nỗi không nhớ nữa. Nhưng có sao đâu. Để tăng tính thuyết phục về không sợ vấp ngã, người viết đã đưa ra năm dẫn chứng cụ thể về những người thành công, nổi tiếng ở các châu lục khác nhau, thuộc các lĩnh vực khoa học, nghệ thuật khác nhau. Vấp ngã không chỉ một lần, mà có khi còn “nhiều lần” (Oan Đi – xnay), tới năm lần (Hen – ri Pho). Thế nhưng không vì vấp ngã mà những đó chùn bước, trái lại họ đạt đến thành công rực rỡ. Kết luận và cũng là luận điểm chính của bài là: Không sợ vấp ngã, không sợ thất bại

Các dẫn chứng đưa ra trong phép chứng minh (số liệu, sự kiện, hiện tượng, danh ngôn, thơ văn,... ) cần phải có độ tin cậy, có tính chính xác, có tính chất tiêu biểu, tính chất toàn diện. Tác giả Phạm Văn Đồng chứng minh Tiếng Việt giàu trên cơ sở đời sống tư tưởng và tình cảm của ta giàu, trên cơ sở kinh nghiệm đấu tranh lâu đời và phong phú của dân tộc, trên cơ sở kinh nghiệm sống giàu có của nhân dân ta trong bốn ngàn năm lịch sử dựng nước và giữ nước.

b, Muốn làm bài văn nghị luận chứng minh phải nắm vững vấn đề cần chứng minh. Đó là vấn đề gì? Phạm vi của nó đến đâu? Các dẫn chứng có thể tìm ở nguồn nào? Vấn đề và yêu cầu chứng minh nằm ngay trong đề bài. Bởi vậy khâu tìm hiểu đề bài rất quan trọng, quyết định phương hướng đúng đắn cho bài viết hay nói

Sau khi tìm hiểu, xác định vấn đề chứng minh, cần tìm các dẫn chứng, lí lẽ. Có thể lấy từ trong đời sống, trong lịch sử, trong sách vở. Làm bài chứng minh một vấn đề đạo đức, một vấn đề đạo đức, một vấn đề xã hội chủ yếu cần tìm dẫn chứng trong đời sống. Làm bài chứng minh một nhận định về vấn đề văn học hay tác phẩm văn học chủ yếu lấy dẫn chứng trong tác phẩm. Và cũng có vấn đề đòi hỏi lấy dẫn chứng kết hợp từ nhiều nguồn ấy với nhau

Dẫn chứng phải đảm bảo tính đúng đắn, phải chính xác, căn cứ trên sách vở và những nguồn thông tin đáng tin cậy

Vấn đề quan trọng khác là cách lập luận, trình bày dẫn chứng sao cho tập trung, chặt chẽ. Điều này đòi hỏi nghệ thuật lập luận của người viết. Cách sắp xếp dẫn chứng mạch lạc, lớp lang sẽ đạt hiểu quả chứng minh cao. Ngược lại, nếu không biết sắp xếp, các dẫn chứng sẽ lộn xộn, rời rạc, không thể tập trung làm rõ vấn đề cần chứng minh.

**2, Hướng dẫn tìm hiểu đề, lập dàn ý, tạo lập văn bản.**

 **Dàn bài chung**

**Mở bài:**

Giới thiệu vấn đề cần chứng minh: một nhận định, một ý kiến, một kinh nghiệm, một mệnh đề (xuất xứ từ đâu, ai nói, ai nhận định, ai viết, ...)

**Thân bài:**

Lần lượt chứng minh các vấn đề

* Vấn đề thứ nhất

Lập luận, dẫn dắt, đưa ra các dẫn chứng:

+ Dẫn chứng 1

+ Dẫn chứng 2

* Vấn đề thứ hai

Lập luận, dẫn dắt, đưa ra các dẫn chứng:

+ Dẫn chứng 1

+ Dẫn chứng 2

+ Dẫn chứng 3

Tổng hợp lại những vấn đề đã chứng minh, nhấn mạnh tính chặt chẽ, rõ ràng, không thể bác bỏ được

**Kết bài:**

* Nhắc lại những điểm chính đã làm sáng tỏ
* Khẳng định lại một lần nữa vấn đề đã chứng minh từ nhiều góc độ khác nhau

**II – Kiểu bài thứ 2: Lập luận giải thích**

**1, Lưu ý chung**

a, Giải thích trong văn nghị luận là làm cho người đọc hiểu rõ các tư tưởng, đạo lí, phẩm chất, quan hệ, ... cần được giải thích nhằm nâng cao nhận thức, trí tuệ, bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm cho con người

Người ta thường giải thích bằng cách: nêu định nghĩa, kể ra các biểu hiện, so sánh, đối chiếu với các hiện tượng khác, chỉ ra các mặt lợi, hại, nguyên nhân, hậu quả của hiện tượng, vấn đề được giải thích. Ví dụ giải thích về lòng khiêm tốn có thể được coi là một bản tính căn bản cho con người; liệt kê các biểu hiện của khiêm tốn; Chỉ ra cái lợi của khiêm tốn, cái hại của không khiêm tốn; Nêu rõ lí do cần phải khiêm tốn.

Khi giải thích, lí lẽ phải rõ ràng, dẽ hiểu và chặt chẽ thì mới có sức thuyết phục. Tất nhiên, trong một chừng mực, để đảm bảo cho lí lẽ có sức thuyết phục, người giải thích cũng cần nêu dẫn chứng, nhưng phần chứng minh này chỉ có mục đích làm sáng tỏ lí lẽ mà thôi.

b) Giải thích một quan niệm, một câu danh ngôn, một nhận định, nội dung một câu ca dao, tục ngữ đòi hỏi phải hiểu rõ vấn đề cần giải thích chứa đựng trong đó.

Người viết không chỉ đưa ra cách hiểu của riêng mình mà cần phải đưa ra cách hiểu chung nhất, phổ biến nhất về vấn đề đó.

Để làm rõ vấn đề, người viết căn cứ vào yêu cầu của đề để tập hợp lí lẽ, sắp xếp lí lẽ. Vận dụng các phương pháp giải thích một cách thích hợp( định nghĩa, diễn giải, liệt kê, nêu ví dụ, đối sánh,..) để làm sáng tỏ vấn đề một cách toàn diện.

Trong quá trình giải thích, có khi cần lấy một vài dẫn chứng để chứng minh cho lập luận, dẫn giải. Nhưng cần chú ý không lấy dẫn chứng tràn lan và không biến việc giải thích thành việc chứng minh.

Với những vấn đề khó nên đưa ra nhận định ở mức cần thiết không to tát, cứng nhắc và có thể giới thiệu còn có những cách hiểu khác nữa, nhưng cần tập trung vào cách hiểu được trình bày.

**2, Hướng dẫn tìm hiểu đề, lập dàn ý, tạo lập văn bản.**

**Dàn bài chung:**

**a) Mở bài**

- Giới thiệu vấn đề cần giải thích: một nhận xét, một đánh giá, một câu tục ngữ, bài ca dao…

- Nêu phương hướng, phạm vi cần giải thích: những từ ngữ nào , nội dung gì…

**b) Thân bài**

- Giải thích lần lượt các nội dung đã định hướng ở phần mở bài

- Lí lẽ của người giải thích

- Nội dung của những vấn đề cần giải thích( định nghĩa, nghĩa đen, nghĩa bóng, phạm vi tác động..)

- Cách hiểu đúng đắn, toàn diện đối với vấn đề, căn cứ vào điều kiện lịch sử, cụ thể.

**c) Kết bài**

- Nhấn mạnh cách hiểu đúng, không thể bác bỏ hay xuyên tạc.

- Cũng có thể liên hệ với thực tế hay rút ra bài học cho bản thân.

**III- Kiểu bài thứ 3- Lập luận giải thích, kết hợp với chứng minh**

**\* Lưu ý chung**

Đây là kiểu bài nghị luận hỗn hợp, yêu cầu kết hợp cả hai phương thức lập luận giải thích và chứng minh. Yêu cầu kĩ năng của loại bài này cao hơn loại giải thích và chứng minh biệt lập.

Cách làm như là đối với việc chứng minh và giải thích đã nêu bên trên. Điểm khác biệt là kiểu bài này phải sử dụng giải thích để làm sáng tỏ vấn đề, sau đó chứng minh tính chất của vấn đề hoặc ngược lại lần lượt giải thích hoặc chứng minh. Tỉ lệ vận dụng cả hai kiểu lập luận tùy theo mức độ yêu cầu của đề bài.

Có ba kiểu kết hợp chính thường gặp là:

- Giải thích vấn đề nêu ra. Sau đó chứng minh vấn đề đó bằng dẫn chứng trong lịch sử, trong văn học và trong đời sống.

- Chứng minh vấn đề. Sau đó dùng lí lẽ giải thích để làm sáng tỏ thêm điều đã chứng minh.

- Lần lượt giải thích, chứng minh vấn đề xen kẽ nhau. Nêu lí lẽ, dẫn chứng, lập luận như yêu cầu của hai kiểu: lập luận chứng minh và lập luận giải thích.

Tỉ lệ của phần giải thích, chứng minh tùy theo yêu cầu cụ thể của từng đề bài. Điều khó nhất là làm thế nào để phần giải thích và chứng minh gắn bó mật thiết, thống nhất trong một bài viết, chứ không phải là ghép hai phần đó vào nhau tạo ra văn bản rời rạc.

**D) DÀN Ý, BÀI VIẾT THAM KHẢO**

**Đề 1:** Dựa vào các văn bản Chiếu dời đô và Hịch tướng sĩ, hãy nêu suy nghĩ của em về vai trò của những người lãnh đạo anh minh như Lí Công Uẩn và Trần Quốc Tuấn đối với vận mệnh dân tộc.

**Đề 2:** “ Nhớ rừng của Thế Lữ: Mượn lời con hổ bị nhốt ở vườn bách thú để diễn tả sâu sắc nỗi chán ghét thực tại tầm thường, tù túng và niềm khát khao tự do mãnh liệt bằng những vần thơ tràn đầy cảm xúc lãng mạn. Bài thơ đã khơi gợi lòng yêu nước thầm kín của người dân mất nước thuở ấy”.( Ngữ văn 8- tập 2). Hãy phân tích bài thơ Nhớ rừng để làm sáng tỏ ý kiến trên.

**ĐỀ 3:** Bài thơ “Quê hương” của Tế Hanh thể hiện tình yêu quê hương tha thiết, sâu nặng khi xa quê”. Qua bài thơ trên em hãy làm sáng tỏ nội dung trên?

**Đề 4:** Từ bài *Bàn luận về phép học* của Nguyễn Thiếp, hãy bàn về mối quan hệ giữa học và hành.

**Đề 5:** Bài thơ “Khi con tu hú” của Tố Hữu thể hiện lòng yêu cuộc sống tha thiết và niềm khao khát tự do cháy bỏng của người chiến sĩ cách mạng trong cảnh tù đầy. Hãy viết bài văn chứng minh nhận định trên.

**Đề 6:** Bài thơ “Ngắm trăng” cho ta thấy tình yêu thiên nhiên đến say mê và phong thái ung dung của Bác Hồ ngay cả trong cảnh tù ngục cực khổ, tối tăm. Em hãy làm sáng tỏ nhận định trên.

**Đề 7:** Chứng minh Hịch tướngsĩ của Trần Quốc Tuấn có sự kết hợp chặt chẽ giữa lí và tình.

 **Đề 8:** “Đi đường” của Hồ Chí Minh là bài thơ mang ý nghĩa tư tưởng sâu sắc. Hãy làm sáng tỏ nhận định trên

**Đề 9:** Phân tích bài thơ “ Tức cảnh Pác Bó” của tác giả Hồ Chí Minh để làm sáng rõ ý kiến sau: “ Tức cảnh Pác Bó là bài thơ tứ tuyệt bình dị pha giọng vui đùa, cho thấy tinh thần lạc quan, phong thái ung dung của Bác Hồ trong cuộc sống cách mạng đầy gian khổ ở Pác Bó. Với Người, làm cách mạng và sống hòa hợp với thiên nhiên là một niềm vui lớn.”

**Đề 10:** Chứng minh sự tiếp nối và phát triển của ý thức độc lập dân tộc từ bài thơ “ Nam Quốc sơn hà” đến đoạn trích “ Nước Đại Việt ta”( Nguyễn Trãi)

**Đề 11:** Hãy chứng minh rằng: Văn học của dân tộc ta luôn ca ngợi những ai biết “ thương người như thể thương thân” và nghiêm khắc phê phán những kẻ thờ ơ, dửng dưng trước người gặp hoạn nạn.

Gợi ý:

* **Gợi ý**
* Sử dụng thao tác lập luận chứng minh.
* Nội dung : Chứng minh rằng văn học của dân tộc ta luôn ca ngợi những ai biết “Thương người như thể thương thân” và nghiêm khắc phê phán những kẻ thờ ơ, dửng dưng trước người gặp hoạn nạn, nghĩa là đề cập đến giá trị nhân đạo của văn chương. Theo đề bài, sẽ có hai nội dung được trình bày :

+ Ca ngợi tình yêu thương giữa người với người (nhân ái).

+ Phê phán những kẻ bất nhân.

* Dẫn chứng lấy trong các tác phẩm đã học ởchương trình Ngữ văn lớp 6, 7, 8, chủ yếu là phần văn học hiện thực.
* Cần đọc lại các tác phẩm đã học, nắm vững nội dung ý nghĩa và tìm dẫn chứng phù hợp với nội dung vấn đề cần giải quyết.
* Hệ thống các dẫn chứng tìm được theotừng phạm vi nội dung, tránh lan man, trùng lặp.
* Từ đó lập dàn ý chi tiết cho bàiviết. Khi viết thành bài văn cần tôn trọng dàn ý đã lập.
* Chú ý : Cần thực hiện tốt các kĩ năng làm văn nghị luận đã được học : dựng đoạn, nêu và phân tích dẫn chứng, vận dụng kết hợp đưa các yếu tố miêu tả, tự sự và biểu cảm vào bài văn nghị luận.

 **Lập dàn ý:**

Mở bài

* Vẻ đẹp của văn chương là hướng người đọc đến với sự hiểu biết và tình yêu thương.
* Những tác phẩm học trong chương trình Ngữ văn giúp ta hiểu rằng : văn học của dân tộc ta luôn tôn vinh những ai biết”thương người như thể thương thân” và luôn phê phán những kẻ thờ ơ,dửng dưng trước hoạn nạn của đồng loại.

Thân bài

**\* Luận điểm 1**: Văn học dân tộc ta đã ca ngợi những ai có lòng nhân ái “thương người như thể thương thân”.

* Tình cảm xóm giềng :

+ Ông giáo với lão Hạc (Nam Cao, Lão Hạc).

+ Bà lão láng giềng với vợ chồng chị Dậu (Ngô Tất Tố, Tắt đèn).

* Tình cảm gia đình :

+ Tình cảm vợ chồng : Chị Dậu ân cần chăm sóc chồng, quên mình bảo vệ chồng (Tắt đèn – đoạn trích Tức nước uỡ bờ).

+ Tình cảm cha mẹ và con cái.

* Cha mẹ thương con cái : Lão Hạc thương con (Lão Hạc).
* Con cái thương cha mẹ : bé Hồng (Nguyên Hồng, Những ngày thơ ấu) thông cảm, bênh vực, bảo vệ mẹ ; con trai Lão Hạc : thương cha.
* **\* Luận điểm 2:** Văn học phê phán những kẻ bất nhân
* Ngày xưa : Lí Thông lừa lọc, cướp công Thạch Sanh, dù được Thạch Sanh tha cho nhưng vẫn bị trời trừng phạt.
* Ngày nay :

+ Tội ác của thực dân Pháp với nhân dân ta (Nguyễn Ái Quốc, Thuế máu).

+ Tội ác của quan lại tay sai phong kiến : Quan phụ mẫu vô trách nhiệm, vô lương tâm (Phạm Duy Tốn, Sống chết mặc baỵ). Cai lệ nhẫn tâm (Ngô Tất Tố, Tắtđèn – “Tức nước vỡ bờ”)

+ Những người chịu ảnh hưởng của hủ tục phong kiến : người cô của bé Hồng.

**Kết bài :** Khẳng định lại vấn đề: Văn học đã khơi dậy tình cảm yêu ghét đúng đắn cho con người để con người sống tốt đẹp hơn.

\*\***Bài viết tham khảo:**

 Từ xưa, dân tộc Việt Nam đã có truyền thống “ Lá lành đùm lá rách”. Vậy nên văn háo của dân tộc ta luon ca ngợi những người biết “ Thương người như thể thương thân” và nghiêm khắc phê phán những kẻ thờ ơ, dửng dưng trước người gặp hoạn nạn. Chúng ta hãy cùng chứng minh vấn đề trên qua các tác phẩm văn học Việt Nam đã học .

Từ ngàn đời nay con người Việt Nam đã biết thương yêu đùm bọc lẫn nhau. Tuy không cùng cha mẹ sinh ra nhưng đều mang nòi giống con Rồng cháu tiên. Ca dao có câu:

Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn

Điều đó đã nhắc nhở chúng taphải biết thương yêu đồng loại. Đó cũng là bản chất tốt đẹp của dân tộc ta. Ông cha ta đã để lại cho chúng ta một kho tàng văn học vô cùng quí giá về lòng thương người. Người xưa khi để lại những áng văn thơ bất hủ ấy không chỉ muốn chúng ta biết và tự hào về truyền thống “ Thương người như thể thương thân” mà còn muốn chúng ta giữ gìn và phát huy những truyền thống đó. Vậy chúng ta hãy tìm hiểu lòng nhân ái được thể hiện qua văn thơ như thế nào? Có lẽ trong thời thơ ấu không đứa trẻ nào lại không được bà hay mẹ kể kể cho nghe những câu chuyện cổ tích li kì, hấp dẫn. Truyện cổ tích không đơn thuần chỉ là kể chuyện tưởng tượng, nó cũng được gửi gắm rất nhiều suy nghĩ và tình cảm của dân tộc ta. Chúng ta hãy bước vào thế giới cổ tích và tìm đến với những câu chuyện về lòng nhân ái. Có lẽ câu chuyện Thạch Sanh đã thành quen thuôc với chúng ta. Thạch Sanh là một chảng trai khỏe mạn, tốt bụng. Ngược lại Lí Thông là kẻ mưu mô xảo trá. Lí Thông dã nhiều lần hãm hại chàng Thạch Sanh nhưng đều thoát được. Khi Thạch Sanh đã cứu được công chúa, hoàng tử các nước chư hầu trước kia bị công chúa từ hôn lấy làm tức giận, hội binh lính mười tám nước chư hầu kéo sang đánh. Thạch Sanh liền một mình cầm cây đàn ra trước quân giặc. Tiếng đàn của chàng vừa cất lên thì quân sĩ mười tám nước bủn rủn tay chân, không còn nghĩ tới chuyện đánh nhau. Cuối cùng các hoàng tử phải cởi giáp xin hàng. Thạch Sanh sai dọn một bữa cơm thiết đãi những kẻ thua trận. Vậy tại sao Thạch Sanh lại không mang quân ra đánh? Thạch Sanh vốn là một con người nhân hậu, chàng không muốn nhiều binh sĩ phải chết vì chiến tranh phi nghĩa. Tại sao tiếng đàn Thạch sanh lại làm hại được quân mười tám nước hùng mạnh? Khi binh sĩ đầu hàng, chàng không những đánh họ mà còn sai người mang cơm ra thiết đãi.? Thạch Sanh thật là một con người vô cùng độ lượng. Kết thúc câu chuyện, mẹ con Lí Thông phải chết, còn Thạch Sanh được kết hôn cùng công chúa và lên ngôi vua. Đó thật là một kết thúc có hậu phải không các bạn? Tuy trong truyện có những chi tiết tưởng tượng li kì, không có thật nhưng câu chuỵên đã cho ta thấy ước mơ, niềm tin ề dạo đức, công lí xã hội và lí tưởng nhân đạo của nhân dân ta.

Nhưng kông chỉ trong truyện cổ tích, ngay đời sống hằng ngày cũng có những con người như vậy, những con người luôn quan tâm tới người khác. Trong bài thơ Ông đồ của Vũ Đình Liên có đoạn như sau:

Ông đồ vẫn ngồi đấy

Qua đường không ai hay

Lá vàng rơi tren giấy

Ngoài đường mưa bụi bay...

Trong đoạn thơ, nhà thơ Vũ Đình Liên đã tạc nên hình ảnh ông đồ của một thời tàn. Giờ đây ông đồ chỉ như một cái bóng vô hình lặng lẽ ngồi đó, người qua đường chẳng ai chú ý đến ông. Tác giả sử dụng bút pháp tả cảnh ngụ tình để bộc lộ tâm trạng ông đồ. Mùa xuân mà lại có lá vàng rơi. Lá vàng là biểu tượng cho sự tàn phai, lãng quên của ông đồ. Mưa bụi tuy thật nhẹ nhàng nhưng lại thật là dai dẳng. Nó làm tê tái cả lòng người. Đó không chỉ là nỗi buồn của ông đồ mà còn là nỗi nhớ tiếc của tác giả:

Năm nay đào lại nở

Không thấy ông đồ xưa

Những người muôn năm cũ

Hồn ở đâu bây giờ?

Ông đồ già ở đầu bài đã biến thành ông đồ xưa ở cuối bài. Dường như ông đồ đã bị lãng quên trong trường học. Và giờ đây, ở ngaoì đường, người ta cũng lãng quên ông. Nhưng may sao vẫn còn một Vũ Đình Liên nhớ tới ông . Tac giả đã nói lên hình ảnh đáng thương của ông đồ, qua đó bộc lộ nỗi nhớ thương da diết của mình với cảnh cũ người xưa. Đó là cảnh người qua đường xúm lại thuê ông viết chữ, tấm tắc khen ngợi tài năng của ông. Nhưng giờ đây tất cả đã qua đi, ông đồ cũng đã biến mất. Hình ảnh ông đồ viết chữ bên đường là là một nét đẹp văn hóa của người Việt Nam, vậy mà giờ nó đang bị mai một dần. Thời đó, hiếm có ai lại quan tâm tới ông, tất cả đều thờ ơ. Ở đây lòng nhân ái không chỉ với một người mà còn đối với một lớp người, một thế hệ con người tài năng bị lãng quên. Thế mới biết lòng thương người của Vũ Đinh Liên thật rộng lớn.

Trong xã hội bên cạnh người tốt cũng có những người xấu, thờ ơ trước người gặp hoạn nạn. Chúng ta hãy tìm hiểu điều này qua truyện ngắn “ Sống chết mặc bay” của Phạm Duy Tốn. Trong khi trăm họ đang vất vả lấm láp, gội gió tắm mưa như đàn sâu lũ kiến ở trên đê, thì ở trong đình quan phụ mẫu rất nhàn nhã, đường bệ, nguy nga. Phải chăng quan phụ mẫu chưa nghe tin đê sắp vỡ? Chẳng lẽ lại ngồi ung dung như vậy? Bỗng một người nhà quê tất tả chạy xong vào, thở không ra lời:” Bẩm ...quan lớn...đê vỡ rồi”.

Đọc đến đây ta có thể hình dung quan lớn sẽ hốt hoảng như thế nào? Nhưng thật ngạc nhiên, thật bất ngờ, quan phụ mẫu không những không hốt hoảng mà còn sai lính đuổi cổ bác nông dân ra. Đến đây ta có thể thấy được bản chất lòng lang dạ thú của tên quan hộ đê đã hiện ra. Hắn vẫn ung dung, vui vẻ ngồi chơi bài, không hiểu lá bài kia có ma lực gì mà lại khiến quan mê mẩn đến thế. Trong cảnh nguy cấp như vậy, trừ những kẻ lòng lang dạ thú như tên quan hộ đê còn có ai alf không thương xót đồng bào huyết mạch. Đoạn cuối truyện đã cho ta thấy một sự tương phản đến cực độ. Trong khi quan lớn ù ván bài to như thế thì khắp nơi nước tràn lênh láng, cuốn trôi nhà cửa ruộng đất, tình cảnh thật thảm sầu đã lên án gay gắt một ten quan phủ lòng lang dạ thú, vô trách nhiệm đến mất hết tính người, trước sinh mạng của bao nhiêu người mà chẳng hề động tâm, thương xót. Thật buồn thay cho số phận người dân thời đó!...

Qua những sáng tác văn học trên, chúng ta thấy được rằng: Văn học Việt Nam luôn ca ngợi những ai biết “ thương người như thể thương thân” và nghiêm khắc phê phán những kẻ thờ ơ, dửng dưng trước người gặp hoạn nạn. Chúng ta cần phải biết yêu thương người khác thì mới có thể trở thành người tốt được.

**Đề 12:** Trong thư gửi học sinh nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam độc lập, Bác Hồ thiết tha căn dặn: *"Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Viêt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em".* Em hiểu lời dạy của Bác như thế nào ?

**Lập dàn bài:**

a. Mở bài: Nói lên tầm quạn trọng của đất nước trong công cuộc công nghiệp hoá và hiện đại hoá. Đặc biệt là đối với thế hệ trẻ.

- Dẫn câu nói của Bác Hồ nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam.

b. Thân bài:

- Vai trò của đất nước trên trường quốc tế

- Tầm quan trọng của học tập đối với thế hệ trẻ :

+ Xác định mục đích học tập (Lí lẽ - dẫn chứng)

+ Xác định động cơ học tập (Lí lẽ - dẫn chứng)

+ Xác định thái độ học tập (Lí lẽ - dẫn chứng)

- Trách nhiệm của mọi người đối với đất nước.

- Khẳng định vị thế của đất nước trên trường quốc tế và đặc biệt là khu vực Đông Nam Á.

c. Kết bài:

- Khẳng đinh lại lời dạy của Bác

- Liên hệ thực tế ngày nay.

- Nhiệm vụ của bản thân đang học trong trường.

**Bài viết tham khảo:**

 Là người nhìn xa trông rộng, là người có mong muốn to lớn vào vận mệnh và lương lai của đất nước, ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Bác Hồ đã chăm lo giáo dục và đặt niềm tin to lớn vào thế hệ trẻ, những người của tương lai. Trong thư gửi học sinh nhân ngày khai trường đầu tiên, Bác viết: “Non sông Việt Nam có trở nên vẻ vang hay không, dân tộc Việt Nam có được sánh vai các cường quốc năm châu hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công lao học tập của các cháu”.

 Trước tiên, chúng ta hiểu thế nào là một đất nước tươi đẹp, sánh vai với các cường quốc năm châu? Có lẽ một đất nước tươi đẹp thì đầu tiên phải là một đất nước độc lập có chủ quyền và lãnh thổ riêng. Nhưng khi đã có được nền độc lập, tự do thì cũng phải có khả năng giữ được nền độc lập của mình. Muốn thế thì quốc phòng phải vững mạnh, nghĩa là quân đội phải thường xuyên tập luyện đóng giữ tại các vị trí trọng yếu để khi có quân xâm lược kéo đến thì chúng ta có thể ngay lập tức chống trả.

 Còn muốn sánh vai với các cường quốc năm châu thì phải có một nền khoa học kĩ thuật tiên tiến, biết tiếp thu một cách chọn lọc. Chúng ta phải tự tìm tòi, nghiên cứu để tìm ra những biện pháp kĩ thuật mới để phát triển và xây dựng nền khoa học nước nhà. Đất nước ta đã trải qua hai cuộc chiến tranh chống Pháp và chống Mĩ, trong lúc còn chiến tranh nền giáo dục ít được quan tâm. Người dân chịu nhiều thiệt thòi, trẻ em phải học trong bom đạn. trí tuệ lúc này chủ yếu dùng để đánh giặc. Trong lúc đó, kinh tế các nước đã nhảy vọt. Việc đấu tranh giữ nước của cha ông ta đã hoàn thành, việc xây dựng đất nước bây giờ phụ thuộc vào thế hệ trẻ. Muốn làm được điều đó chúng ta phải học mới có kiến thức xây dựng và bảo vệ đất nước.

 Chúng ta lại cùng giải thích: Vì sao ta hiểu như vậy? Vì chính thế hệ trẻ bây giờ sẽ là chủ nhân tương lai của đất nước. Mà lực lượng chủ yếu là những người còn ngồi trên ghế nhà trường- những người ngày ngày được tiếp thu những kiến thức mới. Nhiệm vụ của chúng ta rất quan trọng và góp phần chủ yếu để đất nước ta bước tới đài vinh quang để sánh vai cùng các cường quốc năm châu. Nước ta đã chịu nhiều thiệt thòi trong chiến tranh. Nay đất nước đã hòa bình, chúng ta được sống trong độc lập, tự do thì phải biết chăm chỉ học hành để đền đáp công ơn của những người đã hi sinh xương máu trong chiến tranh. Xin lấy ví dụ về đát nước Nhật Bản, một quốc gia luôn đi đầu trong những công nghệ mới. Có được tất cả điều đó là nhờ vào thế hệ trẻ của Nhật Bản luôn tìm tòi, nghiên cứu, phát minh ra nhiều loại máy móc, phục vụ cho đời sống. Trong cá ngôi trường ở NB, học sinh rất chăm chỉ học hành. NB là một trong số cường quốc của thế giới. Còn với chúng ta, những người còn ngồi trên ghế nhà trường phải làm gì? Đầu tiên các bạn phải xác định đúng đắn mục đích học tập: học để lấy kiến thức chứ không phải để đối phó với kiến thức. Ngay từ bây giờ các bạn hãy bỏ ngay lối học vẹt, học tủ. Những lối học sai lệch đó sẽ làm hỏng con người các bạn: không phát huy được tính tích cực, sáng tạo của mỗi người học sinh. Ngoài ra, các bạn cũng phải biết đọc thêm sách để biết thêm về giá trị khoa học kĩ thuật của các nước trên thế giới.. Kiên trì vượt khó trong học tập, tìm cho mình một phương pháp học tập đúng đắn như học phải đi đôi với hành. Học không chỉ đơn thuần là học chữ mà còn phải học cách làm người để trở thành người công dân tốt, giúp ích cho dân cho nước. Trong các nhà trường phải tạo mọi điều kiện để học sinh học tốt, các thư viện nhà trường giúp cho học sinh hiểu thêm nhiều kiến thức mới. Cha mẹ luôn tạo mọi điều kiện dể cho con em mình được ăn học đầy đủ. Đặc biệt nhà nước phải chú trọng đầu tư cho nghành giáo dục, vì nền giáo dục hơn nữa.

 Vậy chúng ta đã hiểu lời căn dặn của bác Hồ. Chúng ta hãy chăm chỉ học tập để thực hiện đúng theo tâm nguyện của Bác, để đất nước ta sớm bước tới đài vinh quang, sánh vai cùng các cường quốc năm châu. Tôi mong rằng các bạn hãy bỏ ngay lối học vẹt, học tủ. Có lẽ từ bây giờ tôi phải tự rèn luyện bản thân mình trở thành người có ích cho dân, cho nước, không phụ sự hi sinh xương máu của các anh hùng đã ngã xuống vì độc lập của TQ

**Đề 13: Câu nói của M.Go-rơ-ki “ Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức mới là con đường sống” gợi cho em những suy nghĩ gì?**

\*    Nội dung trọng tâm: Người học cần chú ý những ý chính sau:

Trước hết, em cần xác định đây là một đề văn nghị luận. Chính vì vậy, em cần vận dụng thao tác nghị luận khi làm bài. Khi nghị luận, em cần đảm bảo những ý sau đây:

+ Giải thích khái niệm: Sách là gì?

+ Giải thích nghĩa cả câu nhận định của M.Go-rơ-ki.

+ Những biểu hiện cụ thể, sinh động nào thể hiện “nó là nguồn kiến thức”?

+ Những biểu hiện cụ thể, sinh động nào thể hiện “chỉ có kiến thức mới là con đường sống”?

+ Dẫn chứng cụ thể nào về sách? (lời nhận định về sách; câu tục ngữ, ca dao về sách,...)

+ Em có suy nghĩ như thế nào về sách?

**DÀN Ý CHI TIẾT**

**1. Mở bài:**

**-** Dẫn dắt vấn đề

- Trích dẫn nhận định

**Tham khảo mở bài:** Sách có vai trò vô cùng đến sự hình thành và phát triển nhân nhân cách của mỗi con người. Vì vây, nhà văn M.Go-rơ-ki đã nói : “ Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức mới là con đường sống”

2. Thân bài

a, Luận điểm 1: Giải thíchsách là gì?

-  Sách là gì? => - Sách là sản phẩm tinh thần, là sản phẩm sáng tạo của con người, là kho báu, là nguồn kiến thức vô tận của nhân loại. Đồng thời sách cũng là công cụ để giao tiếp, trao đổi kiến thức.

-  Sách còn là di sản văn hóa của mỗi dân tộc trên đất nước được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Sách cũng là công cụ giao tiếp, trau dồi kiến thức, sự hiểu biết lên tầm cao hơn của các thế hệ sau này.

b, Luận điểm 2: Đưa ra các biểu hiện: (Đặt câu hỏi: Tại sao? Vì sao?)

1. Tại sao sách là con đường sống?

-     Vì sách là nguồn kiến thức vô tận của loài người.

-    Tất cả mọi thứ từ xa xưa, con người đều ghi lại trên thẻ tre, hòn đá hay nền đất sét. Thời nay, con người đã biết chế tạo ra giấy rồi ghi lại những thông tin mà người cổ xưa để lại và đúc kết thành một cuốn sách.

-    Nhiều tác giả tài năng với những cuốn sách tuyệt vời phục vụ cho lợi ích của cộng đồng.

- Thực tế có những cuốn sách không chỉ là con đường sống cho một người mà cho cả nhân loại:

+ Những cuốn sách của Ga – li – lê về Trái Đất và Mặt trời đã mở ra cho con người một thời kì mới trên con đường chinh phục tự nhiên.

+ Những trang sách của Mác, Ăng – ghen, Nê – nim hay HCM giúp con người làm nên những cuộc cách mạng vĩ đại.

+ Những bài thơ của Lý Bạch, Ta – gor giúp ta hiểu hơn về đời sống và tâm hồn. Xã hội phát triển đem theo sự đóng góp không hề nhỏ về sách.

2. Vậy sách có tác dụng gì đối với chúng ta?

     Sách giúp con người hiểu sâu hơn về khoa học tự nhiên thông qua các loại sách khoa học; hiểu sâu hơn về tâm lí, tình cảm qua những cuốn truyện dài, ngắn hoặc tiểu thuyết; hiểu sâu hơn về cơ thể con người qua các loại sách y học;... sách âm nhạc giúp ta biết thêm về cuộc đời nghệ thuật của những người nghệ sĩ nổi tiếng trên toàn thế giới mà mình yêu thích.

-     Sách còn cung cấp cho chúng ta nhiều điều mới lạ và thú vị hơn nữa qua nhiều loại sách khác nhau.

-     Không những vậy, sách còn là một công cụ để gắn kết nhiều dân tộc trên thế giới, giúp dân tộc này hay công dân nước này hiểu thêm về dàn tộc kia hay công dân nước kia về mặt xã hội, kinh tế, du lịch,...

3. Bàn bạc, mở rộng vấn đề: Đọc sách như thế nào?

-     Bên cạnh đó, vẫn có những loại sách hay truyện đen, sách có nội dung không hay, thô tục như văn hoá phẩm đồi trụy, gây ảnh hưởng đến nhiều người nếu như quá tò mò về những nội dung ấy gây ra các hậu qua khó lường, tệ nạn xã hội ngày một tăng.

-     Không những ham mê đọc sách mà ta còn phải khôn ngoan lựa chọn cho mình những loại sách phù hợp với lứa tuổi đê tránh sa vào các tệ nạn xã hội chỉ vì tính tò mò của bản thân.

* Lựa chọn sách tốt để học.
* Phải đọc thật kĩ, vừa đọc vừa nghiền ngẫm suy nghĩ, ghi chép những điều bổ ích.
* Vận dụng những điều đã học vào thực tiễn một cách đúng đắn và sáng tạo.
* Bảo quản và giữ gìn sách, sử dụng sách có hiệu quả.

**3. Kết bài:**

* Ngày nay có nhiều phương pháp học tập mới nhưng đọc sách vẫn là cách học tốt nhất đạt hiệu quả nhất.
* Sách vẫn giữ được vị trí của mình trong hiện tại và tương lai.

 -     Là món ăn tinh thần bổ dưỡng cho tâm hồn của chúng ta.

**BÀI VĂN THAM KHẢO**

**BÀI VĂN 1**

 M.Go-rơ-ki là một nhà văn, một nhà hoạt động chính trị người Nga, ông là một nhà văn xuất sắc, các tác phẩm của ông được các bạn trẻ trên toàn thế giới đón nhận Một trong những câu nói nổi tiếng của ông là: “Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức chỉ có kiến thức mới là con đường sống” đã tác động đến các bạn trẻ rất nhiều.

 Vậy sách là gì? Sách là sản phẩm của quá trình nghiên cứu, tìm hiểu và là kho tàng quý báu của nhân loại. Sách còn là di sản văn hoá của mỗi dân tộc trên đất nước được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Sách cũng là công cụ giao tiếp, trau dồi kiến thức, sự hiểu biết lên tầm cao hơn của các thế hệ sau này. Kiến thức là nguồn hiểu biết vô tận, là những thông tin, những kinh nghiệm được đi kết quả các thế hệ ở mọi lĩnh vực. Vậy sách và kiến thức có mối quan hệ chặt chẽ với nhau.

 Tại sao sách là con đường sống? Vì sách là nguồn kiến thức vô tận của loài người. Tất cả mọi thứ từ xa xưa, con người đều ghi lại trên thẻ tre, hòn đá hay nền đất sét. Thời nay, con người đã biết chế tạo ra giấy rồi ghi lại những thông tin mà người cổ xưa để lại và đúc kết thành một cuốn sách. Và khi đó, nhiều tác giả tài năng với những cuốn sách tuyệt vời phục vụ cho lợi ích của cộng đồng. Từ sách cổ xưa, ta lại nghiên cứu sâu hơn về những điều bí ẩn trong cuộc sống mà chưa khám phá hết được. Và với những kiến thức vốn có sẵn, ta có thể tìm ra những lối đi thích hợp trong đời sống của con người.

 Vậy sách có tác dụng gì? Sách giúp con người hiểu sâu hơn về khoa học tự nhiên thông qua các loại sách khoa học; hiểu sâu hơn về tâm lí, tình cảm qua những cuốn truyện dài, ngắn hoặc tiểu thuyết; hiểu sâu hơn về cơ thể con người qua các loại sách y học;... sách âm nhạc giúp ta biết thêm về cuộc đời nghệ thuật của những người nghệ sĩ nổi tiếng trên toàn thế giới mà mình yêu thích. Sách còn cung cấp cho chúng ta nhiều điều mới lạ và thú vị hơn nữa qua nhiều loại sách khác nhau. Không những vậy, sách còn là một công cụ để gắn kết nhiều dân tộc trẽn thế giới, giúp dân tộc này hay công dân nước này hiểu thêm về dân tộc kia hay công dân nước kia về mặt xã hội, kinh tế, du lịch,...

Bên cạnh đó, vẫn có những loại sách hay truyện đen, sách có nội dung không hay, thô tục như văn hoá phẩm đồi trụy gây ảnh hưởng đến nhiều người nếu như quá tò mò về những nội dung ấy gây ra các hậu quả khó lường, tệ nạn xã hội ngày một tăng. Không những ham mê đọc sách mà ta còn phải khôn ngoan lựa chọn cho mình những loại sách phù hợp với lứa tuổi, tình trạng hiện tại, hoàn cảnh gia đình để tránh sa vào các tệ nạn xã hội chỉ vì tính tò mò của bản thân.

 Sách là một vật rất cần thiết cho mỗi con người chúng ta. Nhờ sách soi sáng mà ta có thể đi đúng hướng tiến lên phía trước hướng gần đến tương lai và thành công hơn nữa. Ngày nay, vẫn có nhiều phương pháp học khác nhau như học qua In-tơ-nét, qua trang web. Nhưng đọc sách vẫn là cách hiệu quả nhất vì nó bồi dưỡng kiến thức rõ hơn, ta sẽ hiểu hơn và cố gắng rèn luyện nề nếp học tập như câu nói của M.Go-rơ-ki.

**BÀI VĂN 2**

 Trong cuộc đời của mỗi con người, sách luôn là một vật rất quan trọng không thể thiếu được. Nó như là một món ăn tinh thần giúp con người giải trí sau những giờ phút căng thẳng. Vì thế, khi nhận định về sách, M.Go-nư-ki đã nói: ‘‘Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức mới là con đường sống”. Vậy, chúng ta hiểu gi về câu nói trên?

 Nếu ví tri thức nhân loại như biển cả mênh mông thì sự hiểu biết của mỗi con người chỉ là một giọt nước trong đại dương mênh mông ấy. Con người không ngừng tìm hiểu về những kiến thức trong “đại dương” ấy để rồi lớn lên, để tạo nên tiếng nói cho riêng mình, để trở thành người có ích. Vậy, bằng cách nào họ có thể làm được như vậy? Đó cũng nhờ sách mà ra. Sách là nguồn kiến thức tổng hợp từ xưa đến nay. Từ thời xa xưa, khi chưa có sách, hình thức học của con người chỉ là chữ viết khắc trên đá, trên thẻ tre,... Sách là vô tận, sách giúp ta xuyên thời gian đi vào thế giới cố tích, tìm hiểu những trang sử hào hùng của các anh hùng dân tộc, tìm hiểu về những nơi ta chưa từng đến. Từ nước Việt Nam nhỏ bé trên bản đồ thế giới, thông qua sách, ta có thể đến những nước ở tận Châu Mỹ, Châu Phi,... tìm hiểu về những nét văn hoá đặc sắc của họ.

Sách có rất nhiều loại. Sách khoa học giúp ta tìm hiểu về những phát minh vĩ đại của những bậc thầy vật lí như Niu-tơn, Ác-si-mét,... Sách lịch sử giúp tìm hiểu về các trận chiến của các vị tướng lãnh đạo tài ba. Sách kinh tế chính trị giúp ta hiểu biết thêm thông tin về tình hình xã hội có gì đối mới. Ngoài ra, khi đọc tiểu thuyết, thơ, truyện dài,... giúp ta mở mang trí óc, làm não hoạt động không ngừng liên tưởng về những tình huống xảy ra trong sách. Sách ghi nhận biết bao điều để con người học tập. Sách như một người bạn của chúng ta. Đặc biệt đối với học sinh, sách giáo khoa là người bạn tri kỉ rất quan trọng. Nó giúp chúng ta học tập tốt hơn. Ngoài ra, bên cạnh sách giáo khoa còn có sách tham khảo, sách giải bài tập nâng cao,... giúp nâng trình độ học tập của ta lên một bậc cao hơn.

Một người có thể tự học mà không cần thầy cô nhưng nhất định phải có sách. Sách giữ vai trò quan trọng, nó dường như không thể thiếu được. Sách mở đường cho ta những chân trời mới, giúp ta khám phá ra những điều mà ta không ngờ tới. Chúng dẫn ta vào các câu chuyện cổ tích để rồi rút ra bài học quý giá cho đời. Sách tổng hòa kinh nghiệm và tâm huyết của những người viết ra nó. Cũng chính vì vậy mà M.Go-rơ-ki khuyên chúng ta: “Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức mới là con đường sống”.

Nhưng bên cạnh đó, khi sử dụng sách cần bảo quản sách cho tốt. Khi đọc sách xong cần để ngăn nắp, không vứt bừa bãi. Tránh làm sách lại bị ướt, nhăn,... Ngoài ra, cách đọc cũng rất quan trọng, khi đọc sách cần chú ý tư thế ngồi và nơi đọc sác có đủ điều kiện ánh sáng. Cách tốt nhất là không nên nằm đọc sách, như thế sẽ hư mắt.

Ngoài sách tốt, trong xã hội đang dần xuất hiện các loại sách đồi trụy, gieo vào đầu con người những ý nghĩ xấu, những việc làm sai trái đã làm họ thay đổi cách suy nghĩ. Các loại sách như vậy, chúng ta không nên đọc. Do đó, phải chọn sách mà đọc, chọn những cuốn sách phù hợp với bản thân mà đọc. Chúng ta ai cũng  không muốn mê muội hão huyền để rồi sống một cách vô nghĩa. Hãy đặt sách lên trên cuộc đời chứ đừng đắm mình vào sách một cách vô nghĩa. Có nghĩa là chúng ta phải lấy những kiến thức, những bài học từ sách mà áp dụng vào đời sống. Đó mới là mục đích chính của việc đọc sách. Một cuốn sách sẽ trở nên vô cùng ý nghĩa hay là tẻ nhạt đều dựa vào người đọc nó. Cho nên hãy yêu sách và biến cuốn sách trở thành vật vô giá, vận dụng sách vào đời sống để hoàn thiện bản thân.

 Thực tế, một người có thể đọc rất nhiều sách nhưng tài năng của họ không phụ thuộc vào số lượng sách mà họ đọc được mà chính là nguồn tri thức họ nhận được từ sách. Câu nói của nhà văn M.Go-rơ-ki “ Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức mới là con đường sống” quả thật không sai. Riêng tôi, sẽ sẽ học thật giỏi và sẽ vận dụng những điều sách dạy để tôi trở thành con ngoan trò giỏi giúp ích cho đời.

 **PHẦN LÀM VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI**

**A. Phương pháp làm bài văn nghị luận**

**1. Bố cục của bài văn nghị luận gồm 3 phần**

- Mở bài( đặt vấn đề): giới thiệu vấn đề, tầm quan trọng của vấn đề, nêu được luận điểm cơ bản cần giải quyết.

- Thân bài( giải quyết vấn đề): triển khai các luận điểm, dùng lí lẽ, dẫn chứng, lập luận để thuyết phục người nghe theo quan điểm đã trình bày.

- Kết bài( kết thúc vấn đề): khẳng định tầm quan trọng, ý nghĩa của vấn đề n ghị luận.

**2. Các bước làm bài văn nghị luận gồm 4 bước:**

*a. Bước 1. Tìm hiểu đề văn nghị luận*

Cần đọc kỹ đề bài, từ đó tìm hiểu luận đề, kiểu bài và phạm vi nghị luận:

- *Luận đề*: là vấn đề đặt ra trong bài, vấn đề đó đòi hỏi người viết phải huy động kiến thức để giải quyết trong bài văn nghị luận.

- *Kiểu bài*: Xác định kiểu bài nghị luận sẽ phải thực hiện( giải thích, chứng minh, bình luận…)

*- Phạm vi nghị luận*: là giới hạn mà luận đề nêu ra, có thể rộng hay hẹp, nghị luận xã hội hay nghị luận văn chương

*b, Bước 2. Lập ý cho bài văn nghị luận*

Lập ý phải theo một quy trình: xac định luận điểm, tìm luận cứ, xây dựng lập luận.

*- Xác định luận điểm:* mồi luận đề đặt ratrong đề bài phải được xác định bằng một hệ thống luận điểm. Có thể xác định luận điểm bằng cách trả lời câu hỏi: luận đề đã nêu có thể chi tiết hóa bằng những nội dun g cụ thể nào? Ngoài racos thể căn cứ vào kiến thức văn chương, xã hội hoặc căn cứ vào kiểu bài mà đề yêu cầu để xác định luận điểm cho phù hợp.

-*Tìm luận cứ(* lí lẽ, dẫn chứng*):*văn nghị luận được hình thành ở lí lẽ và dẫn chứng. Lí lẽ phái sắc bén, đanh thép, hùng hồn( đảm bảo tính khách quan, hợp lý). Dẫn chứng phải xác thực, chọn lọc, giàu sức thuyết phục.

*c, Bước 3: Xây dựng luận điểm thành đoạn văn*

Phải tổ chức, sắp xếp các lí lẽ, dẫn chứng theo một trình tự nhất định( quy nạp, diễn dịch, song hành, móc xích, tam đoạn luận…) để luận điểm của người viết có sức thuyết phục.

*d, Bước 4: Liên kết đoạn thành bài văn*

**II NHỮNG KIỂU VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI**

 **KIỂU BÀI NGHỊ LUẬN VỀ MỘT SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG**

**I- LÝ THUYẾT**

**1. Khái niệm**

 Nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống xã hội là bàn về một sự việc, hiệ tượng có ý nghĩa đối với xã hội, đáng khen, đáng chê hay có vấn đề đáng phải suy nghĩ.

**2. Yêu cầu bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống**

*- Yêu cầu về nội dung:*

+ Nêu rõ về sự việc hiện tượng có vấn đề về đời sống.

+ Phân tích mặt đúng- sai, lợi- hại của hiện tượng.

+ Phân tích nguyên nhân dẫn đến hiện tượng đời sống đó.

+ Chỉ ra các giải pháp khắc phục hiện tượng đời sống đó.

*- Yêu cầu về hình thức:*

 Bố cục phải mạch lạc, luận điểm phải rõ ràng, luận cứ phải xác thực, lập luận phù hợp, lời văn chính xác, sống động.

**3. Dàn ý của bài nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống gồm 3 phần**

*- Mở bài:* Giới thiệu sự việc, hiện tượng đời sống cần bàn.

*- Thân bài*:

+ Giải thích- Khái quát

+ Thực trạng

+ Hậu quả

+ Nguyên nhân

+ Biện pháp khắc phục

*- Kết bài:* Bày tỏ ý kiến đánh giá khái quát về sự việc, hiện tượng vừa bàn, nêu bài học rút ra đối với bản thân, xã hội.

*Lưu ý:* Khuyến khích người viết đưa ra những quan điểm cá nhân, những kiến giải hợp lý, thuyết phục.

 **KIỂU BÀI NGHỊ LUẬN VỀ VẤN ĐỀ TƯ TƯỞNG, ĐẠO LÍ**

**I- LÝ THUYẾT**

**1. Khái niệm**

 Nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí là bàn về một vấn đề thuộc lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống… của con người.

**2. Yêu cầu bài nghị luận về một về một vấn đề tư tưởng, đạo lí**

*- Về nội dung:*

 Phải làm sáng tỏ các vấn đề tư tưởng, đạo lí bằng cách giải thích, chứng minh, so sánh, đối chiếu, phân tích…để chỉ ra chỗ hay, chỗ sai của một tư tưởng nào đó, nhằm khẳng định tư tưởng của người viết.

*- Về hình thức:*

 Bài viết phải có bố cục 3 phần, có luận điểm đúng đắn, mạch lạc; lời văn chính xác sống động, lí lẽ sắc sảo, thuyết phục, những dẫn chứng minh họa phải chọn lọc, tiêu biểu, phong phú cả mặt tốt, mặt xấu, mặt đúng, mặt sai. Biết lập luận, xem xét vấn đề ở nhiều chiều, nhiều góc độ khác nhau( xưa- nay, lý thuyết- thực tiễn,…)

*- Về mục đích:* Cần xác nhận được các vấn đề tư tưởng, đạo lý ấy đung- sai, phù hợp hoặc chưa phù hợp đồng thời phải hướng người đọc, người nghe đến nhận thức và hành động theo chuẩn mực, đạo lý đó.

*- Về thái độ:* Người viết cần phải có thái độ, quan điểm, lập trường rõ ràng khi nhìn nhận, xem xét, đánh giá một vấn đề thuộc tư tưởng, đạo lý, phải hiểu những chuẩn mực về tư tưởng, đao đức của xã hội mà mọi người chấp nhận, biết liên hệ thực tế cuộc sống để xem xét, bàn bạc.

**3. Bố cục**

*- Mở bài:* Giới thiệu vấn đề tư tưởng, đạo lí đề yêu cầu( Trích câu danh ngôn, ca dao, tục ngữ hoặc tên câu chuyện…).

*- Thân bài*:

**+** Hiểu bản chất tư tưởng, đạo lí cần bàn là gì( giải thích): làm rõ khái niệm, giải thích nghĩa đen, nghĩa bóng, nghĩa văn bản của từ ngữ, khái niệm; rút ra ý nghĩa khái quát.

+ Bày tỏ thái độ( bàn luận):

* Vì sao?
* Biểu hiện
* Ý nghĩa
* Phê phán, bác bỏ những biểu hiện sai lệch liên quan đến vấn đề ; lật lại vấn đề nghị luận để xem xét những mặt sai trái của nó( lí lẽ và dẫn chứng).
* Mở rộng, nâng cao

*- Kết bài:*

*+* Khẳng định lại ý nghĩa, tầm quan trọng của vấn đề vừa bàn: vấn đề đó có ý nghĩa như thế nào trong đời sống, xã hội, liên hệ thực tế cuộc soongstuwf vấn đề vừa bàn rồi mở rộng vấn đề.

+ Liên hệ bản thân, rút ra bài học: Từ vấn đề nghị luận, người viết rút ra được bài học gì về nhận thức và hành động cho bản thân.

 **MỘT SỐ KỸ NĂNG VIẾT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN VỀ XÃ HỘI**

**I. Xác định đề, huy động kiến thức**

– Xác định yêu cầu của đề bài thuộc dạng nghị luận về sự việc hiện tượng đời sống hoặc nghị luận về tư tưởng đạo lý , từ đó vận dụng kỹ năng, phương pháp làm kiểu bài đó để giải quyết đề bài.

- Vận dụng những thông tin trong phần đọc hiểu để có định hướng giải quyết đề bài: xác định câu chủ đề , các từ ngữ lặp lại, các cấu trúc ngữ pháp, biện pháp tu từ…để xác định ý chính, thông điệp chính…của văn bản đọc hiểu. Từ đó có cách lý giải, lập luận, vận dụng dẫn chứng phù hợp trong khi bàn luận về vấn đề cần nghị luận.

**II. Yêu cầu về hình thức**

- Đảm bảo hình thức của một đoạn văn nghị luận: có đủ mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn, được bắt đầu từ chữ viết hoa lùi đầu dòng, kết thúc bằng dấu chấm xuống dòng. Có thể trình bày theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành.

- Biết cách lựa chọn các thao tác lập luận phù hợpđể triển khai vấn đề nghị luận, trình bày cần mạch lạc, rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, cô đúc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, diễn đạt…

**III. Yêu cầu về nội dung**

 Đoạn văn cần tập trung làm rõ vấn đề cần nghị luaanjmootj cách tương đối hoàn chỉnh; trình bày đủ ý, thể hiện sự suy nghĩ sâu sắc về vấn đề n ghị luận. Cụ thể:

- Mở đoạn: giới thiệu vấn đề cần nghị luận.

- Thân đoạn: tạo lập một số câu văn triển khai vấn đề nghị luận theo yêu cầu của đề bài; có thể bám sát các bước giải quyết của bài văn nghị luận xã hội về hiện tượng đời sống hoặc về một tư tưởng đạo lí( tham khảo: *giải thích ngắn gọn vấn đề; phân tích tính đúng đắn hoặc sự cần thiết của vấn đề, bàn luận, liên hệ vấn đề với cuộc soongshieenj nay hoặc với bản thân…*)., nên *tập trung bàn luận về một khía cạnh, một phương diện của vấn đề có sự suy nghĩ sâu sắc*. *Dẫn chứng chọn lọc, tiêu biểu, ngắn gọn.*

- Kết đoạn: khái quát lại vấn đề, có thể nêu lên bài học về nhận thức và hành động của bản thân.

**B. Áp dụng**

**I. Kiến thức cơ bản**

**1. Kiểu bài nghị luận về sự việc, hiện tượng đời sống**

- Vấn đề môi trường

- Vấn đề tai nạn giao thông

- Vấn đề bạo lực học đường

- Vấn đề lạm dụng mạng xã hội

- Học tủ, học vẹt

- Thể hiện mình là một nhu cầu của lứa tuổi học sinh…

**2. Kiểu bài nghị luận về tư tưởng đạo lí**

- Sức mạnh của tình yêu thương

- Suy nghĩ về tình mẫu tử

- Suy nghĩ về tình bà cháu

- Suy nghĩ về tình yêu quê hương

- Bàn về sống có ích

- Suy nghĩ về lòng yêu nước

- Bàn về lòng dũng cảm

- Suy nghĩ về tình bạn

- Đức tính khiêm tốn

- Tinh thần trách nhiệm

- Bệnh vô cảm

- Lòng biết ơn…

**3. Kiểu bài nghị luận về một vấn đề đặt ra trong tác phẩm văn học**

**II. Các dạng đề bài và gợi ý**

**Đề 1: SUY NGHĨ VỀ VẤN ĐỀ RÁC THẢI HIỆN NAY**

***Gợi ý:***

**A. Mở bài**

- Dẫn dắt, khái quát thực trạng rác thải hiện nay.

- Nêu quan điểm của em về vấn đề này.

**B.Thân bài**
*\*Giải thích khái niệm rác thải:* Rác thải là gì?

+ Rác thải là những sản phẩm mà người tiêu dùng không còn muốn sử dụng nữa, đem vứt ra nơi công cộng làm ảnh hưởng xấu đến môi trường

+ Rác thải là những phế thải nên nó được chia làm hai loại: rác thải công nghiệp và rác thải sinh hoạt… gồm đủ loại và đủ các chất liệu khác nhau như vỏ hoa quả, vỏ chai, bai bì nilon, giấy rác, con vật, nước thải

\*Biểu hiện:

+ Rác thải xuất hiện ở mọi nơi, mọi lúc, ngoài đường, công cộng, trong gia đình, trong mọi ngõ ngách cảu cuộc sống rác đều xuất hiện

+ Rác thải công nghiệp thải ra chủ yếu là nước, các chất hóa học chưa thông qua xử lý, ảnh hưởng xấu đến môi trường

+ Rác thải sinh hoạt gồm rất nhiều loại như: vỏ đồ hộp, giấy rác, mảnh chai, tất cả những thứ mà chúng ta không dùng được khi vứt ra ngoài thì nó đều là rác thải

+ Rác thải cũng có nhiều kích thước khác nhau tùy theo mức độ của người sử dụng

\* Nguyên nhân:

+ Do con người thiếu ý thức trong quá trình sử dụng, thói quen xấu, lười biếng, lối sống lạc hậu, ích kỉ, chỉ nghĩ đến quyền lợi cá nhân

+ Ý thức bảo vệ môi trường không cao do trình độ dân trí thấp

+ Cơ sở vật chất nghèo nàn, dụng cụ chưa đứng rác quá ít, người dân ít tuân theo những quy định nơi công cộng

+ Xử phạt không nghiêm minh, quá nể nang hoặc bao che, cũng có những trường hợp không thể xử lý được

\*Tác hại.

+ Ảnh hưởng đến sức khỏe con người

+ Ảnh hưởng đến môi trường, gây ô nhiễm không khí, ô nhiễm nguồn nước

+ Do môi trường sinh thái bị ô nhiễm, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người không phải một thế hệ mà nhiều thế hệ

Ảnh hưởng xấu đến môi trường, mất mĩ quan nơi công cộng

\*Biện pháp:

+ Mỗi chúng ta cần có ý thức không xả rác bừa bãi, đề ra những quy định chung cần phải đổ rác đúng nơi quy định

+ Cần tuyên truyền cho những người xung quanh ta ý thứ bảo vệ môi trường nhất là những nơi công cộng

+ Cần phải đầu tư cơ sở vật chất, đặt thùng rác đúng nơi quy định

+ Cần có những hình thức xử phạt nghiêm khắc đối với những người vứt rác bừa bãi, đặc biệt là những nơi công cộng

+ Học sinh chúng ta khi còn ngồi trên ghế nhà trường hãy rèn luyện cho mình ý thức bảo vệ môi trường thật tốt, không chỉ bảo vệ ở gia đình mà còn ở nhà trường, xã hội

**C. Kết bài**

- Khái quát lại suy nghĩ, nhận định về vấn đề rác thải: Bảo vệ môi trường là bảo vệ sự sống của mỗi người, vì vậy tất cả chúng ta cần có ý thức bảo vệ môi trường, để môi trường xanh- sạch- đẹp- văn minh.

**Đề 2: SUY NGHĨ VỀ VẤN ĐỀ TAI NẠN GIAO THÔNG HIỆN NAY**

***Gợi ý:***

**I. Mở bài:**

- Trong nhiều năm trở lại đây, vấn đề tai nạn giao thông đang là điểm nóng thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận bởi mức độ thiệt hại mà vấn đề này gây ra.

- Tuổi trẻ học đường – những công dân tương lai của đất nước – cũng phải có những suy nghĩ và hành động để góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông.

**II. Thân bài:**

1. Thực trạng tai nạn giao thông ở Việt Nam hiện nay:

– Đang diễn ra hàng ngày hàng giờ trên cả nước, (33 – 34 người chết và bị thương / 1 ngày)

– Trong số đó, có không ít các bạn học sinh, sinh viên là nạn nhân hoặc là thủ phạm gây ra các vụ tai nạn giao thông.

2. Hậu quả của vấn đề:

– Thiệt hại lớn về người và của, để lại những thương tật vĩnh viễn cho các cá nhân và hậu quả nặng nề cho cả cộng đồng.

– Gây đau đớn, mất mát, thương tâm cho người thân, xã hội.

3. Nguyên nhân của vấn đề:

– Chủ quan:

+ Ý thức tham gia giao thông của người dân còn hạn chế, thiếu hiểu biết và không chấp hành nghiêm chỉnh luật lệ giao thông (lạng lách, đánh võng, vượt đèn đỏ, coi thường việc đội mũ bảo hiểm…)

+Thiếu hiểu biết về các quy định an toàn giao thông (lấy trộm ốc vít đường ray, chiếm dụng đường…)

– Khách quan:

+ Sự hạn chế về cơ sở vật chất (chất lượng đường thấp, xe cộ không đảm bảo an toàn…)

+ Việc xử lí của cảnh sát giao thông chưa nghiêm, chưa có sức dăn đe, chưa đồng đều.

+ Người dân hai bên đường lấn chiếm vỉa hè, lòng đường phơi dơm thóc cản trở giao thông.

+ Thời tiết xấu.

+ Đáng tiếc rằng, góp phần gây ra nhiều tai nạn giao thông, còn có những bạn học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường.

4. Hành động của tuổi trẻ học đường góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông:

– Tham gia học tập luật giao thông đường bộ ở trường lớp. Ngoài ra, bản thân mỗi người phải tìm hiểu, nắm vững thêm các luật lệ và quy định đảm bảo an toàn giao thông.

– Chấp hành nghiêm chỉnh quy định về an toàn giao thông: không lạng lách, đánh võng trên đường đi, không đi xe máy khi chưa có bằng lái, không vượt đèn đỏ, đi đúng phần đường, dừng đỗ đúng quy định, khi rẽ ngang hoặc dừng phải quan sát cẩn thận và có tín hiệu báo hiệu cho người sau biết, đi chậm và quan sát cẩn thận khi qua ngã tư…

– Đi bộ sang đường đúng quy định, tham gia giúp đỡ người già yếu, người tàn tật và trẻ em qua đường đúng quy định.

– Tuyên truyền luật giao thông: trao đổi với người thân trong gia đình, tham gia các hoạt động tuyên truyền xung kích về an toàn giao thông để góp phần phổ biến luật giao thông đến tất cả mọi người, tham gia các đội thanh niên tình nguyện đảm bảo an toàn giao thông…

**III. Kết bài:**

– An toàn giao thông là hạnh phúc của mỗi người mỗi gia đình và toàn xã hội.

– Tuổi trẻ học đường với tư cách là chủ nhân tương lai của đất nước, là thế hệ tiên phong trong nhiều lĩnh vực, có sức khoẻ, có tri thức… cần có những suy nghĩ đúng đắn và gương mẫu thực hiện những giải pháp thiết thực để góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông…

**Đề 3: SUY NGHĨ VỀ TÌNH TRẠNG BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG**

***Gợi ý:***

**I. Mở bài: giới thiệu về bạo lực học đường**Học sinh sinh viên là thời đẹp nhất trong cuộc đời mỗi chúng ta. Thế nhưng hiện nay, sự trong sang, tươi đẹp hồn nhiên của thế hệ học sinh không còn nữa. thay vào đó là những lời nói và hành động thô bạo, bậy bạ. thậm chí những đứa trẻ này còn đánh nhau, chúng xé áo, đánh bạn giữa được. tình trạng này diễn ra phổ biến, tràn lan được lan rộng trên internet, chúng ta cùng đi tìm hiểu tình trạng này.

**II. Thân bài: nghị luận về bạo lực học đường
1. Thế nào là bạo lực học đường:**- Bạo lực học đường là những hành vi thô bạo, thiếu đạo đức với bạn mình.
- Cách cư xử thiếu văn minh, không có giáo dục của thế hệ học sinh.
- Xúc phạm đến tinh thần và thể xác người khác, gây ảnh hưởng nghiêm trọng.
- Hành vi này càng ngày càng phổ biến.
**2. Hiện trạng của bạo lực học đường hiện nay:**- Lăng mạ, xúc phạm, chửi bậy đối với người khác
- Làm tổn thương đến tinh thần bạn bè
- Học sinh có thái độ không đúng với thầy cô
- Thầy cô xúc phạm đến học sinh
- Lập các bang nhóm đánh nhau ở học sinh

Dẫn chứng

* Qua các phương tiện thông tin đại chúng ta có thể tìm thấy hàng loạt những hình ảnh, các thông tin về tình trạng bạo lực học đường ở học sinh: những đoạn clip đánh nhau như kẻ thù giữa các bạn nữ sinh; những thông tin về những bạn học học sinh dùng dao đâm chết bạn mình chỉ vì mâu thuẫn rất nhỏ; học sinh có thái độ không đúng mực với thầy cô giáo và cả những hình ảnh, vụ việc thầy cô bạo lực học sinh của mình. Nghiêm trọng hơn nữa có những học sinh lập nên các nhóm hoạt động đánh nhau có tổ chức; ....
* Bạo lực học đường hiện nay đã trở thành một vấn nạn đáng lo ngại và ngày càng gia tăng.

**3. Nguyên nhân dãn đến hiện tượng bạo lực học đường:**- Xảy ra vì những lí do trực tiếp từ những chuyện rất không đâu: nhìn đểu, nói xấu sau lưng, tranh giành người yêu, ....

* Do sự phát triển thiếu toàn diện, thiếu hụt về nhân cách, thiếu khả năng quan sát hành vi, non nớt trong kĩ năng sống, sai lệch trong quan điểm sống
* Do ảnh hưởng từ môi trường, văn hóa bạo lực phim ảnh hoặc sách báo
* Sự quan tâm và giáo dục trong gia đình chưa thật sự đúng
* Nhà trường nặng về dạy kiến thức văn hóa chưa chú ý tới rèn luyện về kĩ năng sống

**4. Hậu quả của bạo lực học đường:***a. Với người bị bạo lực:*- Bị ảnh hưởng về tinh thần và thể chất
- Làm cho gia định họ bị đau thương
- Làm cho xã hội bất ổn
*b. Với người gây ra bạo lực:*- Phát triển không toàn diện
- Mọi người chê trách
- Mất hết tương lai, sự nghiệp
**5. Cách khắc phục nạn bạo lực học đường:**- Nhà trường cần nâng cao nhận thức và dạy bảo học sinh hiệu quả nhất
- Cha mẹ nên chăm lo và quan tâm đến con cái
- Tự bản thân có trách nhiệm xa lách tính trạng bạo lực học đường

**III. Kết bài: nêu cảm nghĩ của em về bạo lực học đường**- Đây là một hành vi không tốt
- Em sẽ làm gi để ngăn chặn tình trạng này?

**Đề 4. HIỆN TƯỢNG NGHIỆN FACEBOOK CỦA HỌC SINH VÀ GIỚI TRẺ HIỆN NAY**

***Gợi ý:***

**I. Mở bài.**

Xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu giao tiếp con người càng tăng. Mạng Facebook được tạo ra giúp mọi người để dàng kết nối. Tuy nhiên càng ngày hiện tượng nghiện Facebook lại càng phổ biến.

**II. Thân bài.**

**1, Giải thích**.

Facebook: mạng xã hội tiện ích do Mark Zuckrberg sáng tạo ra cho phép mọi người kết nối với nhau mà không bị cản trở bởi khoảng cách địa lý.

Nghiện Facebook là hiện tượng người sử dụng luôn chăm chú vào mạng Facebook, không thể rời ra và cảm thấy thiếu thốn, không thể sống thiếu Facebook.

**2, Hiện trạng.**

+ Lượng truy cập Facebook rất cao.

+ Theo thống kê, Việt Nam có số lượng người sử dụng Facebook nhiều nhất ,lâu nhất đứng hàng đầu thế giới.

**3, Nguyên nhân.**

+ Nhu cầu kết bạn toàn cầu tăng, hội nhập với thế giới cũng được đề cao.

+ Trên mạng xã hội, người sử dụng thoải mái được bầy tỏ ý kiến mà không sợ bị kiểm soát.

+ Người sử dụng có thể dùng Facebook để che dấu bản thân, sống ảo với nhiều người khác, là một con người khác nên họ thích sử dụng mạng xã hội nhiều hơn.

+ Facebook là nơi có nhiều người được nổi tiếng, khiến nhiều người ham muốn được nổi tiếng mà sử dụng nhiều hơn thường xuyên hơn.

**4, Tác hại.**

+ Tốn thời gian.

+ Dễ dàng mất thông tin cá nhân.

+ Dễ dàng sống trong thế giới ảo mà quên mất bản thân mình trở nên tự ti ở ngoài.

+ Gây ra tính cách xấu cho người dùng: tự ti, mặc cảm, đố kị, ghen ghét.

**5, Biện pháp**.

+ Quản lý thời gian sử sụng hợp lý, tự ý thức được bản thân mình.

+ Nhà nước phải đưa ra các chính sách sử dụng phù hợp và quản lý chặt chẽcác trường hợp xấu.

+ Đối với học sinh: học tập , sử dụng Facebook là công cụ giải trí, kết bạn lành mạnh dưới sự quản lý của cha mẹ nhà trường.

- Liên hện bản thân.

Em có sử dụng Facebook không và sử dụng như thế nào?

**III. Kết bài:**

Thay vì lúc nào cũng sống trong thế giới mạng xã hội , hãy cùng nhau tham gia những hoạt động ngoài giờ bổ ích.

**Đề 5. HIỆN TƯỢNG HỌC TỦ HỌC VẸT TRONG HỌC SINH HIỆN NAY**

***Gợi ý:***

1. MỞ BÀI

- Dẫn dắt giới thiệu đến vấn đề cần nghị luận: Học vẹt, học tủ.

Ví dụ: Ngày nay, trong việc giáo dục tồn tại rất nhiều vấn đề cần phải được chú ý và sửa chữa. Đặc biệt là với học sinh, vấn đề học tủ, học vẹt là rất đáng lo ngại.

2. THÂN BÀI

1.Giải thích khái niệm

- Học tủ là gì? → Đây là cách học chống đối trước những bài kiểm tra, kỳ thi. Người học sẽ chọn một bài bất kỳ mà họ cảm thấy có khả năng sẽ vào, sau đó chỉ học mỗi bài đó và mong rằng đi thi sẽ may mắn vào bài ấy. Những người học tủ cũng là người không hiểu rõ bài, không nghiêm túc trong học tập.

- Học vẹt là gì? → Học vẹt, khái niệm này bắt nguồn từ hành động của những chú vẹt ta hay nuôi. Đó là cách học nhại, học thuộc mà không hiểu bản chất, để rồi qua một thời gian không động đến là sẽ quên sạch.

b. Bàn luận vấn đề (Tác hại)

- Với bản thân: Trước hết, với chính bản thân người học tủ học vẹt, kiến thức sẽ không thể nào nắm vững được. Qua thời gian là lại trở về tình trạng không biết gì về điều mình đã học. Cứ như thế, lượng kiến thức càng lớn dần, sẽ khó có thể tìm ra được cách mà tiếp thu hết vào đầu ngay được. Dần dần, bản thân người học sẽ rơi vào tình trạng ngày càng tuột xa với kiến thức, không thể chủ động được trong học tập, kết quả càng kém đi. Điều này sẽ tạo ra tâm lý sợ hãi, áp lực càng thêm lớn, không thể tập trung làm được điều gì... Quan trọng hơn nữa, học tập sẽ là nhân tố quyết định đến tương lai, không có kiến thức, thì làm sao bạn có thể chắc chắn rằng mình có thể may mắn bước qua mọi cánh cửa khó khăn của cuộc đời?

- Với gia đình: Những gia đình có con cái học sa sút sẽ vô cùng lo lắng. Bởi vậy, khi ấy, không chỉ có mình bản thân bạn áp lực mà cả gia đình bạn cũng áp lực lo âu. Cha mẹ luôn mong muốn con mình có thể học tập thành tài để cuộc sống sau này bớt khổ nhọc, bởi vậy, kết quả kém tức là tương lai cũng đang bị đe doạ.

- Với xã hội: Một người học tủ học vẹt, nhân lên thành một con số lớn sẽ ảnh hưởng đến nền giáo dục nước nhà. Người ta vốn nói, giáo dục là việc quan trọng nhất, chính là cách nhanh nhất hiệu quả nhất để phát triển đất nước. Nếu như chỉ toàn những người không hiểu rõ kiến thức, không có chút nào về điều mình học, vậy thì sao có thể đi lên đây?

c.Mở rộng và rút ra bài học nhận thức hành động

- Nguyên nhân: Trước tiên, đó là do lười biếng, trên lớp không chịu nghe giảng. Chính vì thế nên mới không hiểu rõ bài học mà phải lựa chọn phương pháp học như thế đối phó. Do giáo viên trên lớp giảng khó hiểu, không gây hứng thú cho bài học nên không chú ý tới. Hoặc nhiều người học những môn là do gia đình ép buộc, do chương trình học yêu cầu, chính những điều đó tạo áp lực, làm mất đi hứng thú và sự say mê học tập...

- Biện pháp và bài học: Để tránh khỏi và giải quyết tình trạng này, mỗi người cần phải có kế hoạch học tập hợp lí, phân chia thời gian phù hợp rõ ràng và phải làm theo. Khi không hiểu thì nên hỏi lại bạn bè hoặc thầy cô, không nên để quá lâu...

3. Kết bài

- Nêu suy nghĩ và ý kiến bản thân về vấn đề nghị luận.

Ví dụ: Tương lai của mỗi người nằm trong tay bản thân mình, đừng chỉ vì một con số nhất thời mà học tủ, học vẹt. Hãy cố gắng hết mình trong học tập, bạn sẽ đạt được kết quả như ý muốn.

**ĐỀ 6. THỂ HIỆN MÌNH LÀ MỘT NHU CẦU CỦA LỨA TUỔI HỌC SINH. HÃY VIẾT MỘT ĐOẠN VĂN KHOẢNG 200 CHỮ TRÌNH BÀY SUY NGHĨ CỦA EM VỀ CÁCH THỂ HIỆN BẢN THÂN TRONG MÔI TRƯỜNG HỌC ĐƯỜNG**

***Gợi ý:***

* Giới thiệu vấn đề nghị luận

+ Thể hiện mình là một nhu cầu của lứa tuổi học sinh, của những người mới lớn.

+ Từ trước đến nay, học sinh có những cách thể hiện bản thân mình để gây sự chú ý, để được tôn trọng, yêu thương… Tuy nhiên, trong đó có những cách thể hiện không phù hợp với đạo đức của con người và nội quy của nhà trường. Do đó, học sinh thể hiện mình không phải bằng những hành động khác lạ, dị thường mà phải bằng những việc làm thật tốt, thật gương mẫu trong môi trường học đường.

- Với bản thân: cả ngoại hình lẫn tư cách, lời ăn tiếng nói phải gọn gàng, lịch sự và nhã nhặn, văn minh; dám đấu tranh với những điều sai trái, chưa tốt, thẳng thắn phê bình và tự phê bình; biết rèn luyện để kiềm chế và làm chủ bản thân, không có những hành động vượt ngoài khuôn khổ kỷ luật và nội quy của nhà trường.

- Với thầy cô : phải lễ phép, kính trọng, ngoan ngoãn, vâng lời, thương yêu và biết ơn.

- Với bạn bè : thân ái, tương trợ, đoàn kết.

- Với nhiệm vụ học sinh : học tập tốt các môn văn hóa; tham gia các hoạt động đoàn, đội, các hoạt động xã hội khác (viết thư thăm hỏi bộ đội, làm công tác từ thiện, đóng góp cho phong trào kế hoạch nhỏ…).

+ Phải biết phê phán và xa lánh những cách thể hiện bản thân không đúng đắn. Mạnh mẽ, dứt khoát duy trì quan điểm đúng của mình về sự thể hiện bản thân trong môi trường học đường, không dao động trước những lời chê bai của những bạn còn lạc hậu. Đoàn kết với những bạn có cùng quan điểm, cùng cách thể hiện bản thân đúng đắn để tạo nên sức mạnh giúp mình đứng vững trong sự thể hiện bản thân, nhất là trong hoàn cảnh môi trường học đường chịu nhiều sự tác động của những nhân tố không tích cực từ nhiều phía.

+ Thể hiện mình không chỉ là nhu cầu của lứa tuổi học sinh mà còn là nhu cầu của con người ở mọi lứa tuổi. Chính sự thể hiện mình một cách đúng đắn của con người từ xưa đến nay đã góp phần tạo nên chất văn hóa và nét đẹp trong đời sống con người.

**ĐỀ 7. SUY NGHĨ VỀ SỨC MẠNH CỦA TÌNH YÊU THƯƠNG**

***Gới ý:***

**I. Mở bài**

- Dẫn dắt vấn đề cần nghị luận: sức mạnh của tình yêu thương.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích thế nào là tình yêu thương người:**

- Tình yêu thương là gì? Đó chính là sự sẻ chia mà mỗi người dành cho nhau, một thứ tình cảm thiêng liêng xuất phát từ nơi con tim.

- Là làm những điều tốt đẹp cho người khác và nhất là những người gặp khó khăn hoạn nạn.
- Là thể hiện tính cảm yêu thương và quý mến người khác.
**2. Bàn luận:**

a) Biểu hiện của tình yêu thương:

- Trong gia đình: Tình yêu thương thể hiện ở sự đồng cảm và một tinh thần đồng loại mà con người dành cho con người nhưng nó vô cùng gần gũi như:

+ Ông bà thương con cháu, cha mẹ thương con, con thương cha mẹ.

+ Cha mẹ chấp nhận hi sinh, cực nhọc để làm việc vất vả và nuôi dạy con cái nên người.

+ Con cái biết nghe lời, yêu thương cha mẹ là thể hiện tình yêu thương của mình đối với ba mẹ.

+ Tình yêu thương còn thể hiện ở sự hòa thuận quý mến lẫn nhau giữa anh em với nhau.

- Trong xã hội:

- Con người trở nên hạnh phúc, vui vẻ, một con người biết yêu thương chính là người có nhân cách đẹp, và luôn hướng đến những thứ tốt đẹp, hoàn mỹ hơn.

- Là động lực vững chắc để bạn vượt mọi khó khăn và thử thách trong cuộc sống.

- Tình yêu thương con người là truyền thống đạo lí:

 “ Bầu ơi thương lấy bí cùng
 Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn”
- Tình thương dành cho những con người có số phận đau khổ, bất hạnh.

- Quan tâm, chia sẻ vật chất cho những người sống khó khăn, thiếu thốn, cần sự giúp đỡ ở quanh mình.

- Lên án, đấu tranh chống lại những thế lực đày đọa, bóc lột, ngược đãi con người.

b) Ý nghĩa của tình yêu thương:

- Sưởi ấm tâm hồn những con người cô đơn, đau khổ, bất hạnh, truyền cho họ sức mạnh, nghị lực để vượt lên hoàn cảnh.

- Tạo sức mạnh cảm hoá kì diệu đối với những người “lầm đường lạc lối”; mang lại niềm hạnh phúc, niềm tin và cơ hội để có cuộc sống tốt đẹp hơn.

- Là cơ sở xây dựng một xã hội tốt đẹp, có văn hóa.

**3. Phê phán, bác bỏ những người không có tình yêu thương con người:**

*-* Phê phán những người trong xã hội sống thiếu tình thương, vô cảm, dửng dưng trước nỗi đau chung của đồng loại, họ bị sự ồn ào của cuộc sống, bị lu mờ bởi vật chất nên để tình yêu thương nguội lạnh. Vì cái tôi, vì cuộc sống đơn điệu của bản thân mà họ bỏ mặc những thứ xung quanh.

 - Phê phán những người không biết quan tâm, chia sẻ và đồng cảm với mọi người xung quanh cứ khư khư trong vỏ bọc của riêng mình. Và từ đó, luôn sống trong ngờ vực, đố kị, ganh ghét …=>Chúng ta nên chỉ cho họ thấy sống là cần biết cho đi, chứ không chỉ là sự nhận lại, để họ có thể được hòa nhập vào thế giới tràn ngập yêu thương.

**4. Bài học nhận thức và hành động:**

- Tình yêu thương có vai trò rất quan trọng trong cuộc sống

- Chúng ta hãy nâng niu hạnh phúc gia đình; hãy sống yêu thương, biết sẻ chia, đồng cảm với những cảnh ngộ trong cuộc đời.

**III. Kết bài:**

- Tổng kết, khẳng định lại vấn đề: Tình yêu thương có vai trò quan trọng trong cuộc sống con người, là lẽ sống của mỗi người.

- Mỗi người chúng ta phải biết yêu thương lẫn nhau, yêu thương đồng loại.

**ĐỀ 8: SUY NGHĨ VỀ TÌNH MẪU TỬ**

***Gợi ý:***

1. Mở bài :

 -Tình mẫu tử là một trong những tình cảm thiêng liêng nhất của con người . Kể sao cho hết những yêu thương mà mẹ dành cho con và cũng kể làm sao hết lòng biết ơn vô hạn của những đứa con dành cho mẹ kính yêu

 2. Thân bài :

a) Thế nào là tình mẫu tử

 - Tình mẫu tử là tình mẹ con , là những thương yêu , đùm bọc , che chở … mà người mẹ dành cho con

 - Trong đời sống con người có nhiều thứ tình cảm cao đẹp như tình cảm đối với ông bà , anh chị em , tình bạn , tình yêu nước … nhưng tình mẫu tử vẫn có vị trí đặc biệt thiêng liêng và máu thịt nhất

b) Bày tỏ thái độ

 - Khẳng định tình mẫu tử là tình cảm thiêng liêng nhất , có sức mạnh diệu kì nhất trong cuộc đời mỗi người :

 + Trong mọi thứ tình cảm thì tình mẫu tử là cao quý và thiêng liêng nhất . Từ xưa đến nay nhân loại đã và sẽ mãi mãi ca tụng về tình mẫu tử vì nó chứa đựng trong đó là lòng vị tha , đức hi sinh và tình yêu thương không giới hạn . Mẹ là dòng suối mát lành . Tình mẹ là điều không thể đo đếm được . Có mẹ , con có cả bầu trời yêu thương , mất mẹ là nỗi đau , là mất mát lớn nhất trong đời con

 + Tình mẫu tử là môi trường tốt nhất cho sự phát triển của tâm hồn và trí tuệ của đứa con

 + Tình mẫu tử là cái gốc thiện , nguồn nuôi dưỡng lương chi , nhân phẩm con người trong cuộc đời ; có ý nghĩa với con người khi đứng trước bờ vực của lầm lỡ và tội ác

 + Tình mẫu tử là nơi khởi đầu và cũng là chốn tìm về sau cuối của mỗi người trong cuộc sống vốn đầy thử thách , là điểm tựa cho lòng tin , sức mạnh để mỗi người vượt qua khó khăn , tìm thấy niềm hạnh phúc

- Phê phán những biểu hiện của vi phạm tình mẫu tử

 + Không ít người con chà đạp lên tình mẫu tử : con vô tâm , bất hiếu với cha mẹ , chỉ biết sống đòi hỏi , lãng quên trách nhiệm và bổn phận làm con , không biết quan tâm , chăm sóc mẹ già khi ốm đau

 + Vẫn tồn tại hiện tượng cần phê phán về những người mẹ ích kỉ , độc ác bỏ rơi con , không chăm sóc …

c) Rút ra bài học :

 - Biết yêu thương , kính trọng và hiếu thảo vói mẹ là bổn phận của đạo làm con

 - Biết trân trọng những giây phút còn có mẹ trên đời , biết thể hiện lòng hiếu thảo ngay khi còn có thể

 - Tu dưỡng bản thân , bồi đắp tâm hồn lẽ sống để sống có ích , đền đáp công sinh thành , dưỡng dục mà mẹ đã dành cho ta

 3 . Kết luận

 Khẳng định lại ý nghĩa tầm quan trọng của tình mẫu tử

**ĐỀ 9: VIẾT MỘT ĐOẠN VĂN KHOẢNG 200 CHỮ VỀ QUAN NIỆM SỐNG CÓ ÍCH**

***Gợi ý:***

\*Hình thức: Một đoạn văn

\*Nội dung: quan niêm sống có ích.

HS cần trình bày đảm bảo các nội dung sau:

–*Giới thiệu vđ*. Là một con người sống trong xã hội được thừa hưởng nhiều sự tốt đẹp mà cha ông ta trước khi để lại. Chúng ta cần có những đóng góp xứng đáng phát huy giá trị phản thân để trở thành người sống có ích.

-*Thế nào là sống có ích*? Sống có ích là lựa chọn lối sống đúng với chuẩn mực đạo đức mà xã hội đã đề ra. Trở thành con người có ích có cống hiến cho xã hội

– *Biểu hiện của người sống có ích là gì?*

+ Chăm chỉ học tập và làm việc, có ước mơ, lý tưởng và không ngại khó khăn gian khổ để thực hiện ước mơ của mình

+ Ước mơ dù lớn hay nhỏ cũng góp phần giúp ích cho bản thân gia đình xã hội

+ D/c: Người nông dân có ích là người nông dân trồng ra những mớ rau, trái cây sạch phục vụ cho xã hội nguồn thực phẩm tươi ngon không có hại cho sức khỏe, nhà khoa học nghiên cứu ra những phát minh thiết thực có thể ứng dụng trong đời sống thực tiễn. Nhà lãnh đạo có ích là những nhà lãnh đạo hiểu thấu nỗi khổ của người dân, giúp dân giải quyết những vướng mắc, khó khăn. Học sinh có ích là những người học sinh chăm ngoan học giỏi, vâng lời cha mẹ thầy cô, biết giúp đỡ bạn bè

-*Phê phán* một bộ phận thanh thiếu niên sống ích kỷ , trục lợi ,không có ích cho xa hội

– Sống đẹp là chuẩn mực cao nhất của nhân cách con người , là tiêu chí đánh giá giá trị con người, gợi mở về lối sống đẹp , nhất là cho thế hệ trẻ ngày nay.

*– Liên hệ với bản thân*.

**ĐỀ 10: SUY NGHĨ VỀ LÒNG YÊU NƯỚC**

***Gợi ý:***

**I. Mở bài: giới thiệu lòng yêu nước**Đất nước Việt Nam là một dân tộc chiệu nhau đau thương và khó khắn do chịu nhiều cuộc chiến tranh xâm lược. chúng ta đã trải qua 1000 năm đô hộ giặc Tàu, 100 năm đô hộ giắc tây và 20 năm đô hộ nôi chiến. một thời kì mà chúng trải qua bao nhiêu đau thương và mất mát. Và trải qua từng thời kì giặc ngoại xâm thì chúng ta mới biết bao nhiêu anh hung bao nhiêu người Việt Nam có lòng yêu nước, đứng dậy đấu tranh giành độc lập dân tộc. chúng ta sẽ cùng đi tìm hiểu về lòng yêu nước.
**II. Thân bài:
1. Khái niệm lòng yêu nước:**- Tình yêu nước là tình yêu quê hương, yêu nơi chon nhau cắt rốn
- Yêu nước là một tình cảm cao quý và thiêng liêng sẵn sang đem tài năng và trí tuệ để bảo vệ và xây dựng đất nước.
- Lòng yêu nước là hành động góp phần xây dựng đất nước ngày càng phát triển.
**2. Biểu hiện về lòng yêu nước:***a. Thời chiến tranh:*- Sẵn sang ra chiến trường cầm sung chiến đấu vì dân tộc vì dất nước
- Không ngại khó khan, gian khổ để xây dựng đất nước
- Yêu nước là nguyện hi sinh vì độc lập tự do của dân tộc
- Những tấm gương về lòng yêu nước: Võ Thị Sáu; Nguyễn Văn Trỗi; Kim Đồng; Nguyễn Đình Giót;….
*b. Thời bình:*- Cống hiến trí tuệ và tài năng để xây dựng đất nước ngày càng phát triển
- Luôn giữ vững quyết tâm đưa đất nước sánh vai với các cường quốc
- Lòng yêu nước còn được thể hiện ở lòng tự hào dân tộc: biểu hiện cụ thể qua các áng thơ văn ngợi ca tinh thần ngoan cường của dân tộc; lưu giữ các kỉ vật của các anh hung; mang lại các huy chương vàng cho đất nước qua các cuộc thi trí tuệ và sức khỏe;….
**3. Vai trò của lòng yêu nước:**- Là nguồn cảm hứng cho các nhà thơ nhà văn đưa ra các áng văn bất hủ
- Làm cho con người yêu thương gia đình, cuộc sống; khi yêu nước sẽ yêu mọi thứ dù nhỏ nhặt nhất.
\**Phê phán những biểu hiện tiêu cực, sống vô ơn,phản bội tổ quốc,cần phải bị loại bỏ.*

**4. Trách nhiệm của thế hệ trẻ trong thời kì hiện nay:**- Không ngừng học tập và nỗ lực phấn đấu
- Nghiêm chỉnh thực hiện các quy định của pháp luật
- Tố cáo các hành vi không thể hiện lòng yêu nước
- Dung cảm đối mặt với cái xấu
- Bảo vệ môi trường hay việc nhỏ nhất cũng là thể hiện lòng yêu nước
- Biết ơn các chiến sĩ, anh hung liệt sĩ;…..
**III. Kết bài:**- Khẳng định lòng yêu nước của bản thân
- Kêu gọi mọi người thể hiện lòng yêu nước
- Phấn đấu thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật

**ĐỀ 11: SUY NGHĨ VỀ LÒNG DŨNG CẢM**

***Gợi ý:***

**1. Mở bài:**

Giới thiệu được vấn đề nghị luận lòng dũng cảm

Lòng dũng cảm là một trong những đức tính vô cùng cần thiết và đáng quý ở mỗi con người. Dù ở nơi đâu khi làm bất cứ việc gì con người cũng đều cần đến lòng dũng cảm.

**2. Thân bài:**

- Giải thích được : Dũng cảm là không sợ nguy hiểm, khó khăn. Người có lòng dũng cảm là người không run sợ, không hèn nhát, dám đứng lên đấu tranh chống lại cái xấu, cái ác, các thế lực tàn bạo để bảo vệ công lí, chính nghĩa

- Khẳng định và chứng minh: Dũng cảm là phẩm chất tốt đẹp của con người ở mọi thời đại:

- Trong lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam ( lấy dẫn chứng)

- Ngày nay: trên mặt trận lao động sản xuất, đấu tranh phòng chống tội phạm ( nêu một vài tấm gương tiêu biểu của chiến sĩ cảnh sát, bộ đội…)

- Trong cuộc sống hàng ngày: cứu người bị hại, gặp nạn

\* Mở rộng, liên hệ thực tế: Liên hệ tình hình biển Đông hiện nay, lòng dũng cảm của các chiến sĩ cảnh sát biển. đang ngày đêm bám biển bảo vệ chủ quyền của dân tộc.

- Phê phán: những người nhầm tưởng lòng dũng ảm với hành động liều lĩnh, mù quáng, bất chấp công lí. Phê phán những người hèn nhát, bạc nhược không dám đấu tranh, không dám đương đầu với khó khăn thử thách để vươn lên trong cuộc sống.

\* Bài học nhận thức và hành động của bản thân:

- Liên hệ bản thân đã dung cảm trong những việc gì…

- Rèn luyện tinh thần dũng cảm từ việc làm nhỏnhất trong cuộc sống hàng ngày nơi gia đình, nhà trường như dám nhận lỗi khi mắc lỗi, dũng cảm chỉ khuyết điểm của bạn

- Trách nhiệm của tuổi trẻ trong việc rèn luyện lòng dũng cảm, phát huy truyền thống quý báu của dân tộc

**3. Kết bài:**

Khẳng định lại vấn đề nghị luận

Cuộc sống ngày càng khó khăn, để tồn tại con người phải đối diện với rất nhiều thử thách, gian nan. Nếu không có đủ nghị lực và nếu không có lòng dũng cảm, chúng ta sẽ rất khó có được sự thành công trong cuộc sống. Dũng cảm là một phẩm chất mà chúng ta có thể bồi dưỡng thông qua rèn luyện.

**ĐỀ 12: SUY NGHĨ VỀ TÌNH BẠN**

***Gợi ý:***

1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề

2. Thân bài

a. Khẳng định tình bạn trước hết cần phải có sự chân thành

- Mình chân thành với bạn thì bạn mới tin mình

- Khi bạn có lòng tin với mình thì bạn mới bộc lộ những băn khoăn thắc mắc và chia sẻ với mình.

- Sự chân thành là cơ sở của tình bạn chân chính và bền lâu

b. Thể hiện sự chân thành trong tình bạn

- Phải tin bạn, không lừa dối, không vụ lợi

- Thông cảm, chia sẻ khó khăn với bạn

- Đồng cảm với bạn bất cứ chuyện vui buồn, khó khăn

- Rộng lượng tha thứ những lỗi lầm của bạn

- Gắn bó tình bạn thân thiết với tập thể, không chia rẻ khỏi tập thể.

c. Phê bình những sai lầm của bạn

- Phê bình sai lầm giúp bạn sữa sai, tình bạn ngày tốt hơn

- Nể nang, che giấu điều xấu của bạn sẽ làm bạn chậm tiến và tình bạn chậm phát triển

- Nêu dẫn chứng về tình bạn tốt, giúp nhau vượt qua khó khăn

d. Cách phê bình như thế nào mới là đúng

- Phê bình phải xuất phát từ lòng yêu thương bạn

- Nhưng phải nguyên tắc, không bỏ qua những sai lầm nghiêm trọng của bạn

- Biện pháp giúp đỡ phải khôn khéo, linh hoạt và phù hợp với hoàn cảnh

- Bao dung, vui mừng với sự tiến bộ của bạn

3. Kết bài

- Nêu ý nghĩa về tình bạn

- Liên hệ bản thân

**\* Hãy viết 1 đoạn văn trình bày suy nghĩ của anh/ chị về vài trò của tình bạn trong cuộc sống của mỗi con người**

1. **Về hình thức**, đề bài yêu cầu viết đoạn văn 200 chữ, học sinh cần trình bày trong 1 đoạn văn ( không được ngắt xuống dòng ), dung lượng an toàn  khoảng 2/3 tờ giấy thi ( khoảng trên dưới 20 dòng viết tay), Đoạn văn cần có câu mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn

**2.Về nội dung :** Dù dài hay ngắn thì đoạn văn cũng phải đầy đủ các ý chính. Cụ thể :

 Tình bạn là mối quan hệ không thể thiếu trong đời sống của tất cả chúng ta. Vậy tình bạn là gì? Thiếu nó, cuộc sống của ta sẽ ra sao? Trong cuộc đời mỗi chúng ta ai cũng có những tình bạn, đó là sự gắn bó giữa hai hoặc nhiều người trên cơ sở tương đồng về sở thích, tính cách hay lí tưởng. Một tình bạn trở nên đẹp đẽ và cao quý khi ta dành cho đối phương sự tôn trọng, đồng cảm và sẻ chia; không quản ngại hi sinh, vất vả để giúp đỡ lẫn nhau. Giữa dòng đời với biết bao bon chen, xô đẩy, có được một tình bạn chân thành là điều vô cùng may mắn. Bởi đó là niềm vui, là chỗ dựa lớn lao đem đến cho ta sức mạnh vượt qua mọi khó khăn, gian khổ. Đồng thời, “học thầy không tày học bạn”, từ họ ta có thể nhìn ra thiếu sót của bản thân, từ đó mà phấn đấu, nỗ lực để hoàn thiện hơn. Tuy nhiên, không phải ai cũng tìm được cho riêng mình những người tri âm tri kỉ như Lưu Bình – Dương Lễ, hay Nguyễn Khuyến – Dương Khuê… Một chút tham lam ích kỉ hay ghen ghét đố kị cũng có thể khiến người gọi là “bạn” kia lợi dụng hay phản bội hòng trục lợi từ ta. Thêm nữa, là bạn tốt không đồng nghĩa với việc bao che, đồng tình với những hành động sai trái của đối phương mà phải mạnh dạn thẳng thắn giúp bạn nhận ra sai lầm và quay lại với con đường đúng đắn. Vì vậy, tất cả chúng ta cần đối xử với những người bạn của mình bằng tất cả sự chân thành và không ngừng giúp đỡ nhau vươn lên trong cuộc sống. Bởi đúng như Ralph Waldo Emerson từng nói: “Cách duy nhất để có một người bạn là hãy làm một người bạn.”

**ĐỀ 13: SUY NGHĨ VỀ ĐỨC TÍNH KHIÊM TÔN, LÒNG KHIÊM TỐN**

***Gợi ý:***

I. MỞ BÀI

Dẫn dắt, giới thiệu về lòng khiêm tốn. Nêu nhận định, đánh giá của bản thân về vấn đề này (là một phẩm chất đáng quý, quan trọng,...).

II. THÂN BÀI

Giải thích khái niệm:

+ Khiêm tốn là gì? Một nét tính cách, phẩm chất đẹp trong việc nhìn nhận và đánh giá bản thân. Bản chất của lòng khiêm tốn chỉ thực sự đúng khi con người thật sự nhận thức được điểm cần phấn đấu của bản thân chứ không phải chỉ nói ngoài miệng.

+ Người có lòng khiêm tốn là người như thế nào? Người không tự mãn, kiêu căn về vị trí và khả năng của bản thân, luôn tích cực rèn luyện để hoàn thiện nâng cao năng lực và không ngừng tiến xa hơn.

Biểu hiện của đức tính khiêm tốn:

* Nói năng, cư xử lễ độ, nhún nhường với người xung quanh.
* Biết nhận thức cái chưa đúng, chưa đủ, chưa giỏi của bản thân.
* Biết học tập và đúc kết kinh nghiệm từ những người giỏi hơn.
* Biết lắng nghe và tiếp thu ý kiến của người khác để hoàn thiện mình.
* Dám thừa nhận khi năng lực của mình thực sự thua kém người khác…

Vai trò của lòng khiêm tốn:

* Người khiêm tốn nhận được thiện cảm và đánh giá cao từ những người xung quanh.
* Giúp cá nhân nhận ra thiếu sót để tự hoàn thiện, mài giũa năng lực và ngày càng tiến bộ.
* Là động lực thúc đẩy sự phấn đấu giúp con người thành công trong mọi công việc.
* Người khiêm tốn biết lắng nghe và sẵn sàng nhận sai nên thường nhận được sự góp ý hữu ích và giúp đỡ chân thành từ người khác.
* Lòng khiêm tốn giúp các mối quan hệ với người xung quanh trở nên hài hòa, tốt đẹp….

Lời khuyên:

* Mỗi người cần trang bị cho mình lòng khiêm tốn.
* Nên có ý thức khách quan về năng lực của bản thân để tránh những sai lầm gây ra do tự mãn.
* Nên học cách lắng nghe người khác dù mình đã biết về vấn đề đó, điều này có lẽ sẽ giúp bạn hiểu biết thêm…

III. KẾT BÀI

Khái quát lại nhận định của bản thân về lòng khiên tốn. Đúc kết kinh nghiệm cho bản thân.

**ĐỀ 14: VIẾT MỘT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN VỀ TINH THẦN TRÁCH NHIỆM**

***Gợi ý:***

+ Tinh thần trách nhiệm là một trong những phẩm chất đáng quý nhất của con người.

+ Vậy tinh thần trách nhiệm là gì? Đó chính là ý thức thực hiện tốt nghĩa vụ, công việc của bản thân, không ỷ lại, dựa dẫm hay đùn đẩy trách nhiệm cho người khác. Trong công việc và cả cuộc sống, tinh thần trách nhiệm chiếm một vai trò vô cùng quan trọng. + Nó là nguồn động lực thúc đẩy ta nỗ lực và hoàn thiện bản thân, nâng cao các kĩ năng giải quyết tình huống cũng như trình độ chuyên môn. Đồng thời, nhờ có phẩm chất này, ta có thể chiếm được lòng tin, sự tôn trọng và yêu quý từ bạn bè, đồng nghiệp và đối tác, từ đó dễ dàng vươn tới thành công hơn. Trong thế kỉ 21 –  kỉ nguyên của hội nhập quốc tế, nơi không có chỗ cho những kẻ lười biếng, không dám làm và dám chịu trách nhiệm.

+ Vì vậy mỗi chúng ta cần xây dựng tinh thần trách nhiệm từ những hành động nhỏ hàng ngày: tự hoàn thành bài tập, tuân thủ luật giao thông, dũng cảm nhận và sửa lỗi khi phạm sai lầm… Bởi đúng như Richard L Evans đã nói, chỉ khi biết chấp nhận trách nhiệm cho hành động của mình, ta mới có thể bắt đầu trưởng thành.

**ĐỀ 15: BỆNH VÔ CẢM**

"Con chim sẻ nhỏ chết rồi

Chết trong đêm cơn bão về gần sáng.

Đêm ấy tôi nằm trong chăn nghe cánh chim đập cửa

Sự ấm áp gối chăn đã giữ chặt tôi

Và tôi ngủ ngon lành đến lúc bão vơi."

 (Trích Tiếng vọng, Nguyễn Quang Thiều)

Trong đoạn thơ trên, tác giả nói về sự việc gì? Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 từ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của sự việc đó.

 ***Gợi ý:***

Trong đoạn thơ trên, tác giả muốn nói về vô cảm: là một trạng thái tinh thần mà ở đó con người không có tình cảm, cảm xúc nhân bản trước bất kì sự vật hiện tượng nào diễn ra xung quanh họ. Họ sống ích kỉ, lạnh lùng, trái tim băng giá, thờ ơ trước những người gặp bất hạnh, không quan tâm đến những xâu xa xung quanh mình

**Phân tích:**

- Hiện trạng: Căn bệnh vô cảm xuất hiện ngày càng nhiều, trở thành một vấn nạn trong xã hội.

- Biểu hiện:

+ Không quan tâm giúp đỡ những người xung quanh.

+ Chỉ lo nghĩ cho lợi ích bản thân.

- Nguyên nhân của sự vô cảm:

+ Lối sống thực dụng của nền kinh tế hiện đại.

+ Sự ích kỉ trong lòng mỗi người, sợ vạ lây,...

+ Ảnh hưởng của cuộc cách mạng khoa học công nghệ, với ứng dụng hiện đại đã ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến giới trẻ.

+ ....

- Hệ quả:

+ Nhân cách con người phát triển lệch lạc.

+ Sự thờ ơ vô cảm dẫn đến cái xấu, cái ác lên ngôi, xã hội rối loạn.

- Biện pháp:

+ Luôn mở lòng, yêu thương những người xung quanh, yêu thương mà không đòi hỏi nhận lại.

+ Biện pháp giáo dục đúng đắn.

**Mở rộng và liên hệ bản thân**

- Bên cạnh đó vẫn có những người luôn quan tâm, yêu thương, giúp đỡ những người xung quanh.

- Yêu thương, giúp đỡ mọi người khiến cuộc sống của mỗi người trở nên đẹp đẽ và ý nghĩa hơn. - Liên hệ bản thân

**ĐỀ 16: VIẾT MỘT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN VỀ LÒNG BIẾT ƠN**

 Trình bày suy nghĩ của em về đạo lí: “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc bằng một bài văn khoảng 1.5 trang giấy thi

***Gợi ý:***

**\* MB:** Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

**\* TB**

1.Giải thích: “Uống nước nhớ nguồn".

 -Uống nước: thừa hưởng hoặc sử dụng thành quả lao động, đấu tranh của các thế hệ trước.

 -Nguồn:chỗ xuất phát dòng nước. Nghĩa bóng: Nguyên nhân dẫn đến, con người hoặc tập thể làm ra thành quả đó.

 -Ý nghĩa: Lời nhắc nhở khuyên nhủ của ông cha ta đối với con cháu, những ai đã, đang và sẽ thừa hưởng thành quả công lao của người đi trước.

2.Tại sao uống nước phải nhớ nguồn:

 -  Trong thiên nhiên và xã hội, không có một sự vật, một thành quả nào mà không có nguồn gốc, không do công sức lao động tạo nên.

 -  Của cải vật chất đều do bàn tay người lao động làm ra. Đất nước giàu đẹp do cha ông gầy dựng, gìn giữ tiếp truyền. Con cái là do các bậc cha mẹ sinh thành dưỡng dục. Vì thế, nhớ nguồn là dạo lí tất yếu.

 -  Lòng biết ơn là tình cảm đẹp xuất phát từ lòng trân trọng công lao những người “trồng cây" phục vụ cho biết bao người “ăn trái".

 -Dẫn chứng: Khi “bưng bát cơm đầy", ta phải biết trân trọng, nhớ ơn những ai đã “một nắng hai sương", “muôn phần đắng cay" để làm nên “dẻo thơm một hạt”. Nói cách khác, được thừa hưởng cuộc sống tự do, thanh bình, no ấm ta phải khắc ghi công lao các anh hùng liệt sĩ.

 - Uống nước nhớ nguồn là nền tảng vững chắc tạo nên một xã hội thân ái đoàn kết. Lòng vô ơn, bội bạc sẽ khiến con người ích kỉ, ăn bám gia đình, xã hội.

3.Phải làm gì để “nhớ nguồn".

 -Tự hào với lịch sử anh hùng và truyền thống văn hóa vẻ vang của dân tộc, ra sức bảo vệ và tích cực học tập, lao động góp phần xây dựng đất nước.

 - Có ý thức gìn giữ bản sắc, tinh hoa của dân tộc Việt Nam mình, và tiếp thu cỏ chọn lọc tinh hoa nước ngoài.

 - Có ý thức tiết kiệm, chống lãng phí khi sử dụng thành quả lao động của mọi người.

**\* KB**

Khẳng định lại vấn đề bài học về nhận thức và hành động.

**ĐỀ 17: VIẾT MỘT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN KHOẢNG 200 CHỮ SUY NGHĨ VỀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC BIẾT TỰ HÀO VỀ BẢN THÂN**

***Gợi ý:***

- Biết tự hào về bản thân là thái độ hãnh diện về cái tốt đẹp mà mình có, về những đóng góp của mình cho cuộc sống.

- Biết tự hào về những gì tốt đẹp cảu bản thân sẽ giúp ta biết tự khẳng định mình, giúp bản thân thêm tự tin, từ đó có thêm động lực để vươn tới những ước mơ lớn hơn.

- Chẳng hạn khi được thầy cô khen ngợi vì đạt được thành tích tốt trong học tập, chúng ta thường cảm thấy phấn chấn tinh thần vì nỗ lực được công nhận, giá trị bản thân được nâng cao trong mắt người khác. Đó là những cảm xúc tích cực thúc đẩy con người hoàn thiện bản thân, một trong những yếu tố tiên quyết để thành công.

- Trong thực tế cuộc sống vẫn còn những con người không biết thể hiện bản thân: luôn sợ hãi, rụt rè...

- Khẳng định lại vấn đề và liên hệ bản thân

MỘT SỐ ĐỀ THAM KHẢO:

**Đề bài**:Hãy trình bày quan điểm của anh/chị về câu nói sau “*Đôi khi có thể bạn đi nhầm đường, nhưng nếu bạn vẫn cứ đi, nó có thể là con đường mới*”

**Bài làm**

**1. Mở bài**

 - Dẫn dắt vấn đề nghị luận: ý nghĩa của sự cố gắng kiên trì trong cuộc sống

 - Dẫn câu nói: “*Đôi khi có thể bạn đi nhầm đường, nhưng nếu bạn vẫn cứ đi, nó có thể là con đường mới*”

**2. Thân bài**

 *a. Giải thích ý nghĩa*

 -“Đường” ở đây là đường đời, là những ngã rẽ của con người trong cuộc sống. “Nhầm đường” chỉ sự lạc lối, có thể do yếu tố khách quan đưa đẩy hoặc do chính chủ quan bản thân lựa chọn mà ta thấy không đúng đắn. “Con đường mới” là lối đi mới, nhiều tiềm năng hay nhiều chông gai nhưng đều do chính ta mở lối.

 -Nội dung ý kiến: trong cuộc đời, sẽ có lúc chúng ta có những lựa chọn chưa thật sự đúng như bản thân mong đợi, nhưng chỉ cần kiên trì theo đuổi và nỗ lực hết sức thì chúng ta có thể tự tạo cho mình một lối đi riêng.

 -Ý nghĩa khái quát: Ý kiến đã truyền đến chúng ta một thông điệp sống về sự dũng cảm, kiên định với mỗi lựa chọn trong cuộc đời.

*b. Phân tích cơ sở vấn đề*

 *\*Lí lẽ*

 - Cuộc đời con người ai rồi cũng phải đưa cho mình những quyết định. Nhất là trên bước đường trưởng thành, chúng ta rất có thể sẽ lầm đường lạc lối.

 - Khi nhận ra mình đang đi nhầm đường, đa số sẽ tìm kiếm một con đường khác. Nhưng một số người sẽ ở lại, kiên trì đi theo con đường ấy, dũng cảm đối mặt với những khó khăn thì có thể sẽ chạm tay tới thành công với một cách mới, riêng biệt.

 - Con người sẽ không ít lần nhầm đường, nếu không kiên định với con đường mình đã chọn thì sẽ trở nên yếu đuối trước những thử thách mới, không dám đương đầu với khó khăn, không rèn được tính kiên nhẫn. Họ sẽ lại đi những con đường mòn đã được những người đi trước vạch sẵn mà không có cơ hội khám phá khả năng tiềm ẩn của bản thân, vì ta sẽ chẳng biết mình sẽ tỏa sáng đến đâu nếu không va chạm với bóng tối.

 *\* Dẫn chứng*

 - Walt Disney ban đầu bị các nhà xuất bản từ chối vì cho rằng ông thiếu khả năng vẽ. Nhưng ông không bỏ cuộc mà tự lập công ty với anh trai, mượn gara xe làm xưởng phim, vay tiền làm vốn sản xuất… Cuối cùng thì tên ông trở thành hãng phim hoạt hình lớn nhất, nổi tiếng nhất thế giới…

 - Mark Zuckerberg – người sáng lập Facebook, mạng xã hội toàn cầu đã có lúc muốn dừng chân bởi quá nhiều khó khăn đặc biệt là sự phản đối của mọi người. Bởi việc anh từ bỏ Harvard, từ bỏ sự nghiệp của một vận động viên đấu kiếm để theo đuổi ước mơ chính là một bước đi sai lầm trong mắt nhiều người. Nhưng rồi chàng trai trẻ ấy vẫn tiếp tục kiên trì, sáng tạo và rồi đạt đến thành công khi sáng lập được mạng xã hội lớn nhất hành tinh và trở thành tỷ phú khi chỉ chưa đến 30 tuổi. Anh đã chinh phục được “con đường mới” do chính mình kiếm tìm.

*c. Phản đề*

- Không phải cứ kiên trì với con đường mình chọn là sẽ thành công. Đôi khi con đường ấy lạc hậu, không theo kịp xu hướng toàn cầu thi buộc ta phải thay đổi.

 +D/c: Nokia bảo thủ với hệ điều hành Megga mà không chịu bắt kịp xu thế điện thoại thông minh của thế giới, dẫn đến sự suy tàn của đế chế điện thoại một thời.

 - Chỉ đi một con đường duy nhất cũng không phải cách hay. Nếu càng đi càng phát hiện nó thực sự không phù hợp với bản thân, không có triển vọng mà chỉ lãng phí thời gian, sống một cách tẻ nhạt thì nên từ bỏ và tìm kiếm con đường mới có hứng thú hơn.

 +D/c: H’Hen Niê không theo ngành kinh tế như cô học trước đó mà làm người mẫu tự do vì đam mê với sàn catwalk.

*d. Phê phán*

 - Những người “gió chiều nào xuôi chiều đó”, đi theo đám đông, không có chính kiến của mình.

 - Một bộ phận yếu đuối, không dám dấn thân với con đường mình đã chọn, mới gặp khó khăn đã chùn bước, nản chí, quay đầu và tìm con đường khác dễ dàng hơn.

 D/c: Những bạn học sinh đua nhau thi vào những trường top đầu tỉ lệ chọi cao mà không biết bản thân thực sự đam mê gì, không dám tạo ra con đường riêng cho mình… Mới học 1 năm đại học đã chán nản và bỏ học...

*e. Bài học nhận thức, hành động*

 - Nhận thức: Cuộc sống không phải lúc nào cũng theo ý của chúng ta. Cần sẵn sàng đối mặt với khó khăn, tin tưởng và kiên trì theo đuổi lựa chọn của mình. Mỗi người nên xây dựng một lí tưởng sống, sống có đam mê, dũng cảm đi con đường riêng.

 - Hành động: nỗ lực xây dựng ước mơ, hành động bằng những việc làm cụ thể, luôn có trách nhiệm với mọi con đường mình đã chọn.

**3. Kết bài**

 **-**Khái quát VĐNL

 -Liên hệ bản thân.

Cuộc sống luôn cần những con người dám nghĩ, dám làm. Là thế hệ trẻ điều này càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết, trong công việc hay cuộc sống hãy luôn sáng tạo, dám dấn thân vào những thách tức mới. “Đôi khi có thể bạn đi nhầm đường, nhưng nếu bạn vẫn cứ đi, nó có thể là con đường mới” đã truyền cho tôi sức mạnh, niềm tin để đi tiếp hành trình tuổi trẻ đang mở ra phía trước, không dám đi, không sáng tạo thì khó đi đến đích của thành công.

**TÂM HỒN CỦA ĐÁ**

**- Nhạc sĩ Trần Lập -**

**ĐỀ BÀI:**

**Trong bài hát “Tâm hồn của đá”, cố nhạc sỹ Trần Lập đã viết: “Đừng sống như hòn đá, sống không một tình yêu, sống chỉ biết thân mình, tâm hồn luôn luôn băng giá, đừng hóa thân thành đá…”. Anh/chị hãy viết một bài văn , trình bày suy nghĩ của mình về lời khuyên đó.**

**DÀN Ý THAM KHẢO**

**Mở bài**

– Đối với mỗi con người, được sinh ra và tồn tại vốn đã là một niềm hạnh phúc lớn lao trong cuộc sống. Nhưng sống sao cho có ý nghĩa lại không phải ai cũng làm được.

– Lời bài hát của cố nhạc sĩ Trần Lập là một lời khuyên sâu sắc, lời giáo dục mang tính nhân văn cao cả về cách sống biết yêu thương, biết sẻ chia và luôn hướng về người khác.

**Thân bài**

***a. Giải thích quan niệm của tác giả***

– “ Đá” là vật vô tri vô giác được dùng trong cuộc sống con người, có vẻ ngoài cứng nhắc, rắn rỏi.

– Theo cách khắc họa của tác giả, đá được hiện lên với vẻ thô mịch tự nhiên của nó” sống không một tình yêu, sống chỉ biết thân mình, tâm hồn luôn băng giá”. Đá tồn tại giữa cuộc đời nhưng lại sống như thể vũ trụ chỉ có riêng nó.

=>Tác giả muốn phủ nhận lối sống ích kỉ, hẹp hòi; sống khô khan thiếu thốn tình cảm của con người hiện nay. Nếu như sự cứng nhắc của đá là bản chất thì lối sống tiêu cực này đang dần trở thành “bản chất” của không ít người – những người chỉ biết đến mình mà quên đi người khác.

***b. Bàn luận***

– Sống yêu thương là lối sống cao đẹp, là cách sống của những con người luôn gắng sức để trở thành người có ích cho xã hội. Như những viên ngọc sáng lung linh giữa đời, họ trở thành biểu tượng chân thực nhất về tấm lòng nhân ái cao thượng.

Dẫn chứng: Cô Nguyễn Khánh Thương- giảng viên khoa Báo chí truyền thông-ĐH Khoa học xã hội và nhân văn- ĐH là người có nhiều cống hiến cho công tác từ thiện từ khi là sinh viên cho tới khi qua đời vào năm 2015. Thậm chí, trong quá trình chống chọi với bệnh ung thư quái ác cô vẫn dành thời gian đến cuối đời để thành lập và hoạt động

Mạng lưới ung thư vú Việt Nam – tổ chức giúp đỡ và động viên các bệnh nhân ung thư vú trên cả nước.

Bác Lê Thị Gìn (65 tuổi, quê Thái Bình) người không nhà, không cửa lên Hà Nội làm nghề ve chai. Dù không đủ tiền phục vụ cho cuộc sống gia đình nhưng bác vẫn dùng mấy chục nghìn kiếm được mỗi ngày để mua quà, khi thì hộp sữa, khi thì chiếc bánh để giúp đỡ người nghèo.

– Sống yêu thương để xua đi trong thâm tâm mỗi người hạt nhân của sự ích kỉ, nhỏ nhen, không biết tới người khác. “Nơi lạnh lẽo nhất không phải là Bắc Cực, mà là lời thiếu tình thương”. Những tấm lòng ấm áp tình nghĩa của mọi người sẽ xóa đi lạnh giá của tự nhiên và lạnh giá của cuộc đời.

Dẫn chứng: Chú lính chì Nguyễn Thiện Nhân đã vượt lên số phận để có thành công nhờ nguồn “ấm áp” vô hạn của người mẹ nuôi luôn động viên, vỗ về.

– Lấy tình yêu thương là cốt lõi, lẽ sống ở đời; mỗi người sẽ luôn thấy hạnh phúc. Tình thương nơi tâm hồn trong mỗi người sẽ tạo ra niềm vui sướng cho người khác. Và hơn hết, chính bản thân chúng ta sẽ nhận được những điều tốt đẹp khi đã biết cho đi ”Sống là cho đâu phải nhận riêng mình” (Tố Hữu). Phải biết cho đi; sống biết mình thì phải biết người chúng ta mới không bị “hóa thân thành đá” sống vô tâm, ích kỉ.

**c. Phê phán**

– Cuộc sống coi trọng vật chất của con người hiện đại đã chi phối lối sống trọng tình cảm, tôn thờ tình người của người Việt Nam truyền thống. Nhiều người sống vô cảm, độc ác, thờ ơ với người khác

Dẫn chứng: Vì mối thù cá nhân mà Nguyễn Hải Dương đã ra tay giết 6 người (bao gồm cả người yêu) gây ra vụ giết người khủng khiếp ở Bình Phước. Không ít những vụ vợ chồng chém giết lẫn nhau; anh giết em; cháu giết bà… trên báo chí chỉ vì một câu nói không vừa ý, một hành động không vừa mắt, hay 20.000 để vào quán net chơi game…

– Những người sống tự kỉ, không giao du, mở rộng tấm lòng với người khác, với cuộc đời.

**Kết bài**

– Dân tộc Việt Nam có truyền thống ”Lá lành đùm lá rách”, “Thương người như thể thương thân” để giáo dục tình yêu thương cho mỗi con người. Dù cuộc sống có đổi thay và hiện đại hơn thì dưới bầu trời, cuộc đời vẫn còn biết bao cảnh ngộ cần ta yêu thương và chia sẻ

– Quan niệm của Trần Lập tuy chỉ là một câu văn duy nhất nhưng tính nhân văn trong nó thì bao la vô tận. Bởi lẽ, nó được đúc kết từ cuộc đời của một con người mà cho tới điểm cuối, con người đó vẫn không thôi trăn trở để sống sao cho ý nghĩa hơn.

**BÀI LÀM 1**

Đã khá lâu rồi tôi mới tìm đến một quán nước vỉa hè ở góc phố Hà Nội . Khung cảnh vẫn vậy, chút nắng chiều cuối Đông hòa vào cái se se của gió mùa Đông Bắc mang tới cái cảm giác bâng khuâng lạ thường mà quá đỗi quen thuộc. Hà Nội vẫn thế, dòng xe, dòng người như hòa vào cái dòng đời hối hả, vội vàng vì lẽ mưu sinh thường nhật… Và đâu đó, một chiếc Radio cũ lại phát những bài hát, ca từ đậm chất bình dị của Hà Nội, cho tôi những phút lắng nghe về cuộc sống xung quanh, những suy tư chiêm nghiệm về cuộc đời :

…

Đừng sống giống như hòn đá, giống như hòn đá

Sống không một tình yêu

Sống chỉ biết riêng mình

Tâm hồn luôn luôn băng giá

 Đừng hóa thân thành đá

Những câu hát quen thuộc từ ca khúc “Tâm hồn của đá” mà ban nhạc Bức Tường thể hiện. Tôi không nhớ rõ tôi đã nghe ca khúc ấy bao nhiêu lần, vì cứ mỗi chiều Hà Nội ca khúc ấy lại vang lên ở góc nhỏ nội thành như một thứ dư vị không thể thiếu. Nhưng với tôi, dù nghe bao nhiêu lần chăng nữa thì nó vẫn mới mẻ, vẫn hấp dẫn, vẫn đáng suy tư, đáng cảm nhận. Và mỗi lần nghe trong tôi lại có những xúc cảm riêng trong tâm hồn, tôi lại rút ra những triết lý sống cho bản thân trong mỗi ca từ giản dị ấy…

Tôi bắt đầu tìm tòi trong trí nhớ của mình những hình ảnh, khoảnh khắc mà chính tôi nhìn thấy, “con người giống như hòn đá” – mọi người thờ ơ với một nạn nhân tai nạn giao thông, im lặng trước hành động trộm cắp ở bến xe bus,… tôi và bạn, ai trong chúng ta cũng từng nhìn thấy điều này, ít nhất một lần. Và rồi đâu đó trong tư tưởng của tôi và bạn cũng tồn tại tâm lý “đó không phải việc của mình”, “đâu cần quan tâm chuyện người khác”… Hay cố gắng dùng một sự suy diễn nào đó biện minh cho cách nhìn cuộc sống vô cảm của mình và rồi thầm nhủ “phận ai nấy lo”. Đó là sự thờ ơ, vô cảm với cuộc sống xung quanh.

Và tôi nhìn về bản thân mình, cũng có những lần chính tôi vô cảm với mình. Hay nói cách khác là suy nghĩ vô thức, nhắm mắt nhắm mũi để nghe ai đó đưa ra những lựa chọn cho bản thân mình. Để rồi có những khoảng thời gian tôi sống theo cách “ngày qua ngày” nhàm chán, không động lực, không lý tưởng. Cũng có lúc tự tôi che giấu đi những cảm xúc tâm hồn để làm khổ chính mình. Và bây giờ nhìn lại, hẳn tôi và bạn đã thấy mình từng như thế, sống mà chỉ mang nghĩa tồn tại, “sống giống như hòn đá- sống hóa đá

tâm hồn.”

Chẳng ai trong chúng ta muốn thấy những người xung quanh mình như vậy, càng không muốn chính mình là nạn nhân của căn bệnh xã hội ấy. Tôi bắt đầu biết lắng nghe hơi thở cuộc sống, bộc lộ những cảm xúc ra ngoài, người ta gọi đó là cách mở lòng với cuộc sống. Tôi không né tránh những gì mà mình thấy, không biện minh cho những gì mình sai và cũng không tìm cách kìm hãm quá mức cảm xúc của mình. Đó là lúc tôi không muốn mình như biển chết, chỉ có vị mặn và đắng trong cuộc sống, cũng không muốn mình biến thành hòn đá lạnh lẽo, thờ ơ, tôi muốn đem tâm hồn mình nhuộm màu cuộc sống.

Trái tim con người vốn dĩ có nhiệm vụ là đập…đập…và đập để duy trì sự sống cho thể xác. Nhưng cũng cần nhớ rằng, trái tim không phải sỏi đá, không đơn thuần chỉ là biết đập, mà còn biết rung động. Cách duy nhất để cảm nhận được sự rung động của trái tim là chia sẻ và lắng nghe như chính tôi đang trải lòng và tản mạn.

Phố phường Hà Nội vẫn ồn ào, náo nhiệt như cái cách mà nó trường tồn, còn tôi, chính trong cái ồn ào, náo nhiệt ấy tôi lại tìm thấy cho chính mình những khoảnh lặng tâm hồn, chút bình yên cho cuộc sống của riêng tôi.

Với tôi, tôi luôn muốn đối mặt với những gì cuộc đời dành tặng, hạnh phúc hay đau khổ, niềm vui hay nỗi buồn. Tôi luôn quan niệm rằng sóng gió cuộc đời mình chỉ đánh thức chứ không thể đánh gục niềm tin vào cuộc sống, sự lạc quan vào cuộc đời. Tôi đón nhận cuộc đời bằng cách cho đi và nhận lại như cái cách mà Tố Hữu thổi hồn mình qua 4 câu thơ :

Nếu là con chim, chiếc lá

Thì con chim phải hót, chiếc là phải xanh

Lẽ nào vay mà không có trả

Sống là cho, đâu chỉ nhận riêng mình.

 Thế gian này từ khi tạo hóa sơ khai, cần tới bốn tỷ năm con bướm biết bay, con chim biết hót và đến bây giờ đã hơn bốn tỷ năm để con người biết chết vì yêu, chấp nhận hy sinh vì tình yêu của mình. Vậy tại sao ta không thể sống một cách trọn vẹn nhất?

Một góc Hà Nội, tôi chợt nhận ra rằng, cuộc đời cũng thật ngắn ngủi, sinh ra mất đi vốn đã là quy luật tất yếu, vậy nên đừng tự ép buộc chấp nhận hay thừa nhận quy luật đó, mà hãy đón nhận nó một cách lạc quan rằng cuộc đời này cho ta những phút giây an vui, những phút giây hồn nhiên, những niềm tin yêu khát khao cháy bỏng…

Mười tám tuổi, tôi không có quá nhiều kinh nghiệm sống, nhưng để trải lòng thì tôi luôn sẵn sàng chia sẻ tất cả. Có thể một lúc nào đó, tôi cảm thấy bất lực với cuộc sống này để rồi có thể tự làm tâm hồn mình hóa đá nhưng được sống trên đời này đã là đáng quý, đáng trân trọng biết bao. Như một nhà văn đã từng nói : “hãy mỉm cười với cuộc đời – thì cuộc đời sẽ mỉm cười lại với chúng ta”

Hà Nội giờ đã xế chiều, nắng đã tắt, bài hát “Tâm hồn hóa đá” cũng khép lại. Dòng người lại càng hối hả hơn. Và chiếc ra Radio cũ lại tiếp tục mang âm hưởng mới hòa vào nhịp sống nơi đây :

“*Sống trong đời sống, cần có một tấm lòng. Để làm gì em biết không? Để gió cuốn đi , để gió cuốn đi…”*

**BÀI LÀM 2**

Một triết gia người Mỹ, Elbert Hubbard đã từng nói : “Cuộc sống chỉ thực sự phong phú khi nó tràn ngập tình yêu và sự cao thượng.” Ý nghĩa của ông muốn gửi gắm qua câu nói chính là thông điệp sâu xa về lòng yêu thương giữa con người với con người trong cuộc sống này. Với cùng tâm niệm chân thành này, nhạc sĩ Trần Lập – tác giả đã sáng tác rất nhiều tuyệt phẩm đã ra đời trước đây, trong đó có bài hát “Tâm hồn của đá”. Nó chứa đựng nhiều những ca từ và giai điệu lắng đọng về tình yêu, tâm hồn của con người : “Đừng sống giống như hòn đá,…sống không một tình yêu, sống chỉ biết riêng mình. Tâm hồn luôn luôn băng giá. Đừng hóa thân thành đá, vì tâm hồn đá giá băng.”

Trước tiên, ta phải tìm hiểu ý nghĩa của lời hát trong bài mà tác giả muốn truyền tải đó là gì. “Hòn đá” có ý nghĩa như thế nào trong câu hát “Đừng sống giống như hòn đá”? Hòn đá vốn là một thứ nhỏ bé, là vật vô tri vô giác nằm chỏng chơ bên vệ đường. Đá sống một cuộc đời vô danh, cách xa mọi người, không một ai để ý đến mỗi lần đi ngang qua đá. Ở đây, hòn đá chính là ẩn dụ tượng trưng cho lòng vô cảm của con người. Nếu như con người sống nghèo nàn về mặt tâm hồn, chai sạn cảm xúc trước tình yêu thương thì rồi kết cục cũng sẽ trở thành hòn đá kia. Trơ trọi một mình, cô đơn giữa đời, tâm hồn

sẽ hóa đá không bao giờ có thể trở lại như lúc đầu được. Như vậy, cả lời ca mang ý nghĩa như một lời khuyên chân thành : hãy biết sống đồng cảm với mọi người, biết mở rộng

tấm lòng để hòa vào biển lớn yêu thương của nhân loại, đừng bao giờ chỉ sống cho riêng mình mà quên đi những người khác.

Vậy tại sao ta lại phải “Đừng sống như hòn đá”? Sống như đá là lối sống vị kỷ, sống chỉ cho riêng bản thân mình, luôn đặt lợi ích tư lên đầu mà không để tâm đến những người xung quanh. Cuộc sống đó không tồn tại tình yêu thương và cũng không thể có được yêu thương, chính vì thế mà nó trở nên vô nghĩa và ảm đạm tối tăm. Sống như hòn đá sẽ

đẩy con người vào tình cảnh cô đơn, bị mọi người xung quanh xa lánh không muốn tiếp xúc. Hoàn cảnh như vậy lại càng làm họ lún sâu hơn vào cái hố đen của sự tuyệt vọng nếu như chính họ không tự mình vực dậy, đem lòng mình ra mà yêu thương, sẻ chia. Bởi vì : “Nơi lạnh nhất không phải là Bắc Cực, mà là nơi không có tình thương.” (M.Go-rơ-ki)

Ta cần phải làm thế nào để không sống như một hòn đá? Ngay từ đầu, tác giả Trần Lập đã thêm vào động từ “Đừng” để tăng tính khuyên nhủ mạnh mẽ cho câu hát, nhắc nhở ta về thái độ sống với cuộc đời này. Cần phải tăng cường hành động hành động yêu thương nều như chính ta muốn được yêu thương, bởi chăng : “Ngày sau sỏi đá cũng cần có nhau” (Trịnh Công Sơn). Trong cuộc đời này, ta nên hòa mình vào với cộng đồng, biết mở tâm hồn ra để đón nhận tình thương cũng như biết cho đi, vì khi cho đi chính là còn mãi.

Tâm hồn ta giống như một mảnh đất, và ta là người quyết định nó sẽ trở thành mảnh đất màu mỡ phù sa hoặc trở thành vùng đất cằn cỗi nứt nẻ. Nếu như sống với một tâm cửa tâm hồn mình vào, mảnh đất ấy cũng bị cô lập và thu hẹp nhỏ hơn. Qua thời gian, mảnh đất sẽ mất đi dần sức sống của nó, hóa khô cằn và thô ráp, không có bất cứ thứ gì có thể tồn tại được nữa. Lúc đó, trên mảnh đất chỉ trơ trọi lại sỏi và đá, ta chỉ còn có thể sống “như một hòn đá.” Đã có người từng nói : “Cuộc đời bạn như một viên đá, chính bạn là người quyết định viên đá ấy bám rong rêu hay trở thành viên ngọc sáng.”

Đừng chỉ sống cho mình mà hãy biết thả mình vào đại dương tình yêu của nhân loại. Cá nhân không bao giờ có thể tách rời tập thể được. Chính tác giả chứ không ai khác, Trần Lập đã sống đúng nghĩa như một cuộc sống không phải là một hòn đá. Tiền anh kiếm được từ các buổi biểu diễn anh chỉ nhận một phần rất nhỏ trong đó, còn lại đều đem đi từ thiện cho người khác. Giọng hát của anh là nguồn sống của biết bao con người vẫn đang còn khốn khổ trong cuộc đời này. Để giờ đây, khi anh ra đi, tấm chân tình ấy vẫn mãi là viên ngọc sáng mãi cho người đời sau noi theo.

Từ việc phân tích trên, ta rút ra bài học cho bản thân mình. Về nhận thức, ca từ bài hát đã bàn đến vấn đề về lối sống vô cảm của con người con người và khuyên ta sống phải biết đến yêu thương, biết cho đi tình thương của mình. Về mặt hành động, ta phải học cách yêu thương bằng việc tăng cường thêm những hành động ý nghĩa thiết thực trong cuộc sống, yêu thương để được yêu thương.

Tình yêu thương luôn luôn không bao giờ là đủ, hãy biết mở tấm lòng mình ra để đón nhận và cho đi như một thứ quà tặng của cuộc sống. Xin mượn mấy vần thơ thay cho lời kết :

“Xin gửi lại bạn đường yêu quý nhất

Còn mấy vần thơ một nắm tro

Thơ gửi bạn đường tro bõn đất

Sống là cho, chết cũng là cho.”

————————-

**HẠNH PHÚC NHƯ BẦU TRỜI**

**Đề bài:** Trong bài “*Thơ tự sự*”, nhà thơ Lưu Quang Vũ có viết “*Hạnh phúc như bầu trời này vậy / Không chỉ dành cho một riêng ai*”. Hãy bày tỏ quan điểm của anh/chị về ý kiến trên bằng đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ).

**\*\*\***

**\* Dàn ý chi tiết:**

***1. Mở đoạn***

- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận và xác định đúng nội dung cần nghị luận là gì ?

Nội dung về “hạnh phúc” trong cuộc đời này không danh cho riêng ai, bất cứ ai cũng đều xứng đáng được hưởng hạnh phúc.

***2. Thân đoạn***

*a) Giải thích câu nói hoặc nêu nội dung câu nói:*

+ “Bầu trời”: thực thể rộng lớn, là nơi ta sống và sinh hoạt hàng ngày, là của chung cho tất cả mọi người

+ “Hạnh phúc cứ như bầu trời" hạnh phúc là cảm giác bình an, hài lòng trong cuộc sống

+ Đồng cảm và chia sẻ đều là biểu hiện của tình người, của ý thức vì người khác.

=>Ý cả câu: nhà thơ muốn nhấn mạnh hạnh phúc là của chung nhân loại, của vạn vật trên thế giới này, nghĩa là không ai ôm trọn hạnh phúc trong lòng mình. Hạnh phúc luôn ở bên cạnh. Càng nhiều người hạnh phúc bầu trời càng rộng lớn.

*b) Bàn luận*

 + Trong cuộc sống, con người luôn nghĩ hạnh phúc phải đi liền với sự sở hữu: Có tiền bạc, có nhà cửa, có công việc, nhưng những điều đó chưa chắc đảm bảo cho họ cảm giác hạnh phúc.

+ Hạnh phúc thực sự là những người biết cân bằng vả chia sẻ. Hạnh phúc đến từ trong tâm của họ khi đồng cảm và sẻ chia với nhau.

+ Thực tế trong cuộc sống, càng có nhiều người ta càng khao khát có nhiều hơn nữa, càng phải cố gắng gìn giữ, không có thời gian để tận hưởng cuộc sống đúng nghĩa. Chỉ khi biết sẻ chia, hạnh phúc mới thực sự đong đầy

+ Phê phán lối sống ích kỉ, cá nhân, chỉ biết đến bản thân. Lấy dẫn chứng minh họa cụ thể.

***3. Kết đoạn:***Bài học nhận thức và liên hệ bản thân

+ Nhận thức: Hạnh phúc là chia sẻ.

+ Hành động: Làm nhiều việc tốt, quan tâm đến nhiều người quanh mình hơn

\*Bài làm tham khảo

Trong cuộc sống, mỗi chúng ta đều có một mục tiêu, một ước mơ để theo đuổi. Nhưng có lẽ, khát vọng lớn lao nhất đó chính là “Hạnh phúc”. Và nhà thơ Lưu Quang Vũ đã dành ngòi bút của mình để viết nên những lời nhắn gửi ý nghĩa “Hạnh phúc cũng như bầu trời này vậy / Không chỉ dành cho một riêng ai” – một thông điệp nhẹ nhàng mà sâu sắc về hạnh phúc. “Bầu trời” nếu theo cách lý giải thông thường chính là thực thể rộng lớn, vô thủy vô chung, là của chung tất cả, là bầu khí quyển mà ta hít thở hàng ngày. Còn khi bạn có cảm giác bình an, hài lòng trong cuộc sống thì đó chính là “hạnh phúc”. Quan niệm “Hạnh phúc như bầu trời” chính là muốn nhấn mạnh hạnh phúc là món quà của thượng đế dành cho cả nhân loại và vạn vật trên thế giới. Nhưng cũng vì thế mà không ai có thể ôm trọn được hạnh phúc cho mình. Hạnh phúc luôn bao bọc quanh chúng ta, càng nhiều người hạnh phúc, bầu trời chung ấy càng rộng lớn. Và ta sẽ càng gần bầu trời ấy hơn khi ta biết vươn lên và cố gắng. Như vậy, trong cuộc sống, muốn cảm nhận vầng hào quang rạng ngời của hạnh phúc, chúng ta không chỉ cần nỗ lực, cố gắng mà còn cả sự san sẻ, giúp đỡ mọi người để hạnh phúc đến muôn nơi. Chúng ta vẫn thường nghĩ hạnh phúc là đi liền với sở hữu, nghĩa là gắn liền với chữ “có”: có sức khỏe, có tiền bạc, có công việc ổn định, có gia đình tốt…nhưng chưa chắc những điều đó đã đảm bảo một cảm giác hạnh phúc. Những cái “có” đó phải chăng rất phù phiếm. Nếu bạn cảm thấy hạnh phúc khi mua được căn nhà mới liệu cảm giác ấy có kéo dài một tuần hay khi nhận được một vị trí cao trong công việc liệu sẽ hạnh phúc trong bao lâu? Thực tế cho thấy những người hạnh phúc thực sự là người biết cân bằng và san sẻ. Biết cho đi, biết giúp đỡ người khác thì hạnh phúc sẽ tự tìm đến tâm chúng ta. Chắc hẳn các bạn đã nghe đến việc làm thiện nguyện của MC Phan Anh. Anh đã bỏ ra hàng trăm triệu đồng và công sức của mình, đồng nghiệp để mua những món quà cho đồng bào miền Trung bị lũ lụt. Trước hình ảnh nhân dân có cái ăn, cái mặc sau những ngày bão lũ, nhìn những nụ cười của họ, anh đã tâm sự rằng “Tôi thực sự cảm thấy rất vui, dù hành trình có nhiều khó khăn nhưng như có phép màu, tôi chưa từng một lần mệt mỏi”. Có lẽ, khi được cho đi, nhìn thấy nụ cười, niềm vui của những người nhận lại, đó chính là giây phút hạnh phúc nhất. Bởi lẽ, khi sở hữu quá nhiều, ta sẽ hao tâm để lo lắng, bảo vệ báu vật của mình, không còn tận hưởng cuộc sống đúng nghĩa. Nhưng khi biết sẻ chia, bầu trời hạnh phúc sẽ ngày càng mở rộng, tỏa ánh nắng ấm áp đến muôn nơi. Vì vậy, hãy luôn biết quan tâm, yêu thương đến những người xung quanh, hãy luôn giữ sợi dây liên kết giữa hạnh phúc cá nhân và tập thể. Hãy cùng tôi và mọi người để món quà mang tên Hạnh phúc quý giá đến với muôn nơi, vượt mọi không gian.

**Đề 18:** Điện thoại di động là một trong những thông tin liên lạc hữu ích của con người hiện nay. Thế nhưng, một bộ phận học sinh lại sử dụng noa chưa đúng cách, với mục đích chưa tốt. Trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng trên

***Gợi ý dàn bài:***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Đặt vấn đề*** | ***-*** Ngày nay, hầu hết phụ huynh đều trang bị cho con em mình chiếc điện thoại di động để tiện liên lạc, theo dõi hoặc phục vụ việc tìm tư liệu học tâp trên In-tơ-nét- Một bộ phận không nhỏ học sinh sử dụng điện thoại di động chưa đúng cách, đúng mục đích. |
| ***Giải thích*** | - Điện thoại di động: loaị điện thoại cầm tay với kích thước nhỏ gọn, có hòa mạng viễn thông giúp trao đổi thông tin từ xa. Hiện nay, ngoài chức năng nghe- gọi, điện thoại di động còn trang bị nhiều chức năng, ứng dụng như trò chơi, chụp ảnh… |
| ***Biểu hiện*** | - Dùng chưa đúng cách: dùng ngay trong giờ học để nói chuyện riêng, dùng điện thoại quá khuya, mải dùng điện thoại khi tham gia giao thông. Thậm chí, khi nhìn thấy bạn bị mình đánh đập, không ít học sinh dùng điện thoại để chụp ảnh, quay clip tung lên mạng xã hội,…- Dùng sai mục đích: Dùng điện thoại để quay cóp trong giờ kiểm tra; khi có bài tập, thay vì suy nghĩ, tìm tòi tài liệu, các bạn học sinh lên mạng chép đáp án, văn mẫu, đăng tải, phát tán cấc clip có nội dung xấu; dùng điện thoại di động như một thú vui để khoe khoang,… |
| ***Nguyên nhân*** | - Do sự bùng nổ công nghệ thông tin, đời sống con người được nâng cao nên điện thoại di động trở thành vật không thể thiếu đối với con người.- Do sự chiều chuộng của cha mẹ.- Do học sinh chưa có nhận thức đúng đắn về việc sử dụng điện thoại di động, lạm dụng các chức năng của điện thoại. |
| ***Hậu quả*** | ***-*** Sử dụng điện thoại trong giờ học gây ra tình trạng không hiểu bài, hổng kiến thức,…- Sử dụng điện thoại để tra cứu tài liệu, dáp án,…tạo ra thói quen lười suy nghĩ, thói ỷ nại,…- Sử dụng điện thoại với mục đích không tốt sẽ ảnh hưởng đến tâm lí, dễ bị ảnh hưởng của văn hóa không lành mạnh, có hành động vi phạm chuẩn mực đạo đức, vi phạm pháp luật,..- Gây ra căn bệnh vô cảm. |
| ***Biện pháp khức phục*** | - Bản thân mỗi học sinh cần có thái độ, ý thức tự giác trong học tập, sống có văn hóa, nên chú tâm vào việc học- Gia đình cần quan tâm, gần gũi với học sinh để kịp thời giáo dục.- Nhà trường siết chặt hơn công tác quản lí học sinh, tạo ra các hoạt động học tập, vui chơi bổ ích, thu hút học sinh. |
| ***Liên hệ bản thân*** | - Chỉ sử dụng điện thoại di động khi cần thiết, đúng mục đích.- biết kiểm soát có chừng mực hành vi của mình, trang bị kĩ năng sống cần thiết.,.//. |

**Đề 19:** Hãy viết bài văn nghị luận để nêu rõ tác hại của một trong các tệ nạn xã hội mà chúng ta cần phải kiên quyết và nhanh chóng bài trừ.

**Dàn bài:**

**1. Mở bài:**

- Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề

- Nêu cụ thể đó là tên nạn gì?

2. Thân bài:

**a. Luân điểm 1:** Giải thích?

- Thế nào là tệ nạn xã hội? Tệ nạn xã hội là những hành vi sai trái, không đúng với chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật, ảnh hưởng nghiêm trọng đế toàn xã hội. Đó là những nguy hiểm phá vỡ hệ thống toàn xã hội, cản trở sự phát triển văn minh lành mạnh của loài người. Các tệ xã hội phổ biến như thuốc lá, ma tuý, mại dâm, cá độ cờ bạc.

- Giải thích tệ nạn cụ thể( viết về tệ nạn nào thì giải thích tệ nạn đó)

**b. Luận điểm 2: Trình bày thực trạng tệ nạn xã hội ?**

- Trong xã hội có rất nhiều các tệ nạn xã hội như ma túy, cờ bạc, mại dâm, ...

- Cụ thể viết về tệ nạn nào thì nêu thực trạng của tệ nạn đó?

**c. Luận điểm 3: Trình bày nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội ?**

- Nguyên nhân chủ quan?

- Nguyên nhân khách quan?

**d. Luận điểm 4: Trình bày tác hại( hậu quả) của tệ nạn cụ thể trong bài viết?**

**- Về sức khỏe?**

**- Về kinh tế?**

**- Về đạo đức?**

**- Về xã hội?**

**Chẳng hạn tác hại của tệ nạn ma túy:**

**- Về sức khỏe:** Ma túy có nguồn gốc tự nhiên hay tổng hợp khi ngấm vào cơ thể con người sẽ thay đổi trạng thái, ý thức, trí tuệ, tâm trạng. Cơ thể họ sẽ ngày càng bị suy yếu, thân thể thì gầy gò, ảnh hưởng đến sinh hoạt hằng ngày, học tập và công việc. Tinh thần bị suy sụp do ma túy có nhiều chất tác động lên hệ thần kinh nên con người lúc vui, lúc buồn, giận dữ bất cứ lúc nào. Hệ miễn dịch suy yếu., mất khả năng lao động, có thể dẫn đến cái chết.

**- Về kinh tế:** Do thần kinh suy sụp, nên không làm được việc, mà lại phải mất tiền mua thuốc để hút nên dẫn đến kinh tế gia đình suy giảm, thậm chí cạn kiệt.

**- Về đạo đức: Khi lên cơn nghiện họ không làm chủ đựơc bản thân mình** Khi không có tiền sẽ nảy sinh đi ăn trộm hoặc cướp giật, thậm chí giết người, cướp của, là hình ảnh xấu cho thế hệ hệ trẻ học tập.

**- Về xã hội:** Nòi giống sẽ bị suy thoái, sinh ra những đứa con tật nguyền, những tội phạm do ma túy gây ra như trộm cắp, cướp giật, mất an ninh trật tự trong xã hội.

**e. Luận điểm 5: Cần phải có biện pháp gì?**

**- Giáo dục?**

**- Thuyết phục?**

**- Cưỡng chế?**

**g. Liên hệ bản thân**

- Nhận thức như thế nào về những tệ nạn này?

- Bản thân cần có hành động gì?

**3. Kết bài:** Khẳng định lại vấn đề

**\*\*\*Bài viết tham khảo về tệ nạn Ma túy:**

 Cuộc sống ngày càng phát triển, đời sống vật chất tinh thần ngày một nâng cao khiến nhiều vấn đề phát sinh trong xã hội. Bên cạnh những vấn đề toàn cầu như biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường thì vấn đề bức thiết là tệ nạn xã hội. Đặc biệt là tện nạn ma túy. Hãy nói “không” với tệ nạn ma túy

 Tệ nạn xã hội là những hành vi sai trái, không đúng với chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật, ảnh hưởng nghiêm trọng đế toàn xã hội. Đó là những nguy hiểm phá vỡ hệ thống toàn xã hội, cản trở sự phát triển văn minh lành mạnh của loài người. Các tệ xã hội phổ biến như thuốc lá, ma tuý, mại dâm, cá độ cờ bạc. Ma túy là tệ nạn nguy hại đáng lo hơn cả trên thế giới. M túy là một chất gây nghiện có nguồn gốc tự nhiên hoặc tổng hợp từ những chất ảnh hưởng đến thần kinh và sức khỏe. Khi nó đi và cơ thể con người sẽ làm thay đổi ý thức, tinh thần và tâm trạng của người đó, gây ra cảm giác lâng lâng, không kiểm soát được hành vi của mình. Ma túy có rất nhiều loại, tồn tại từ rất nhiều năm trước như thuốc phiện, hồng phiến, bạch phiến, thuốc, lắc ... được đưa vào cơ thể dưới nhiều hình thức như uống, tiêm chích...

Khẩu hiệu được nêu cao khi nhắc tới tệ nạn này là: Hãy nói “không” với tệ nạn ma túy. Tại sao lại nói “không” với ma túy? Ma túy có tác hại vô cùng với con người. Trước tiên, nó gây hại trực tiếp cho người sử dụng. Sử dụng ma túy nhiều lần sẽ bị nghiện, hệ miễn dịch bị suy giảm, khả năng đề kháng kém đi khiến sức khỏe suy giảm và dễ mắc các bệnh khác.Cơ thể ngày càng gầy yếu đi, da dẻ xanh xao, vàng vọt, thần sắc lờ đờ mệt mỏi không tỉnh táo. Ma túy là con đường trực tiếp dẫn đến căn bệnh nguy hiểm của thời đại là HIV/AIDS. Theo thống kê vào tháng 5/2019 cả nước có gần 210.000 người nhiễm HIV còn sống và 90.882 trường hợp tử vong do HIV/AIDS tính từ đầu vụ dịch đến nay. ChỈ trong 5 tháng đầu năm số người nhiễm mới được phát hiện lên đến 3500. Nhiều người sử dụng ma túy đá bị ảo giác còn tự mình nhảy từ trên cao xuống. Ma túy khiến cho con người lâm vào u mê, tăm tối. Người nghiện từ khỏe mạnh bình thường trở thành người bệnh tật. Từ những đứa con ngoan, họ trở thành kẻ hư hỏng, bất hiếu. Xã hội vì thế cũng mất đi những công dân tốt khi người nghiện trở thành kẻ vi phạm pháp luật.

Đặc biệt là nỗi đau trong gia đình có người nghiện ma túy. Kinh tế gia đình suy sụp khi tiền bạc bị lấy đi dổ vào những cuộc tiêm chích, hút hít không có điểm dừng. Hạnh phúc gia đình tan vỡ khi con cái đau đớn trong cơn nghiện, cha mẹ dằn vặt, khổ tâm. Bao vụ án thương tâm trong gia đình có người nghiện hút đã khiến cả dư luận bàng hoàng. Dùng ma túy đá, ảo giác người thân thành con quái vật mà ra tay giết hại. Còn nỗi đau nào đau hơn khi bị chính con mình đoạt đi mạng sống do lên cơn nghiện.

Với cả xã hội, ma túy là nguyên nhân dẫn tới một loạt tệ nạn khác như trộm cắp, cướp giật, mại dâm... An ninh xã hội đi tới bất ổn. Tiền của quốc gia hao tốn khi phải xây dưng trại cai nghiện, thực hiện giải pháp phòng chống. Rồi khi không được gia điònh cháp nhận, kẻ nghiện lang thang vật vờ làm mất mĩ quan và gây hại cho những người khác. Kim tiêm dùng xong vứt bừa bãi và hành vi trả thù xã hội của nhiều kẻ nghiện đã gây cho người dân vô tội những nỗi đau khó nói. Bỗng nhiên họ bị nhiễm vào người căn bệnh vốn không phải tự mình gây ra. Người nghiện ma túy có thế chết đi vì bệnh tật và HIV/AIDS dày vò, nhưng gia đình, nhất là vợ con của họ phải đối mặt ra sao với xã hội, khi mà đó là căn bệnh mà nhiều người còn có tư tưởng xa lánh? Cuộc sống sẽ không thể tốt đẹp nếu ma túy còn tồn tại. Bởi vậy hãy nói “không” với tệ nạn ma túy.

Tuy nhiên, lời nói phải gắn liền với thái độ và hành động cụ thế. Trước hết, cần tìm hiểu và xây dựng cho mình nền tảng kiến thức về tác hại, cách phòng tránh ma túy từ đó tuyên truyền rộng rãi trong xã hội để mọi người cùng chung sức phòng tránh, bài trừ. Tự rèn luyện và giữ lập trường tư tưởng vững vàng, lối sống lành mạnh. Hãy tỉnh táo tránh xa ma túy và sự cám dỗ vui chơi xa hoa để không tạo cơ hội cho ma túy tiếp cận mình. Gia đình cũng cần quan tâm, chăm lo và bảo vệ con em mình khỏi ma túy. Bên cạnh đó nhà nước cũng cần có hình thức chế tài và pháp luật để xứ lý những hành vi tàng trữ, buôn bán vận chuyển trái phép ma túy để chặn con đường lưu thông cúa nó. Đối với những người mắc nghiện, cần tạo điều kiện cho họ cai nghiện, trao cho họ cơ hội lao động và tránh xa lánh khiến họ rơi vào tuyệt vọng, quay lại thù hận xã hội. Hãy giúp họ hòa nhập với cộng đồng để lấy lại niềm tin và khát vọng sống tốt hơn. Nói “không” với ma túy và với tất cả các tệ nạn xã hội khác để xã hội phát triển văn minh nhất.

 Vì một xã hội tiến bộ hơn, vì cuộc sống ngày mai tươi sáng tốt đẹp, hãy chung tay vì cuộc sống của chính chúng ta và mọi người xung quanh. Hãy nói “không” với tệ nạn ma túy.

**\* Bài viết tham khảo về tệ nạn cờ bạc:** Xã hội đang không ngừng đổi mới, phát triển. Cuộc sống ngày càng thoải mái hơn, tiện nghi hơn. Nhưng xã hội nào cũng có mặt trái của nó. Vẫn còn đây những hạt sạn của xã hội như ma túy, cờ bạc, văn hóa phẩm không lành mạnh. Tệ nạn cờ bạc không làm hại tới sức khỏe như ma túy, không

**Đề 20:** Trong các nhà trường hiện nay, có hiện tượng học sinh ăn mặc đua đòi, thiếu văn hóa. Em hãy gọi tên cho sự việc trên và viết bài văn suy nghĩ về hiện tượng này

a, Gọi tên sự việc: Trang phục và văn hóa

b, Kiểu bài: Nghị luận xã hội

Vấn đề cần nghị luận: hiện tượng học sinh ăn mặc đua đòi, thiếu văn hóa

**Lập dàn bài:**

a. Mở bài:

-Vai trò của trang phục và văn hoá, vai trò của mốt trang phục đối với xã hội và con người có văn hoá nói chung, đối với tuổi trẻ học đường nói riêng.

- Đưa nhận định : "Hiện nay... gia đình".

**Mở bài tham khảo:** Ngày nay Xã hội càng phát triển thì vấn đề trang phục được rất nhiều người quan tâm. Tuy nhiên, trong một số nhà trường hiện nay có một số học sinh ăn mặc đua đòi thiếu văn hóa. Đây là một hiện tượng xấu, một hiện tượng vô cùng nhức nhối đối với xã hội.

**2. Thân bài**

**a. Thực trạng học sinh ăn mặc như thế nào?**

* Đại đa số học sinh ăn mặc đẹp, đúng quy định của nhà trường
* Nhưng bên cạnh đó vẫn còn một số bạn ăn mặc đua đòi, thậm chí là thiếu đúng đứng đắn với những bộ quần áo có hình thù kỳ quái hay có những lời lẽ bằng tiếng anh thô lỗ
* Nhiều bạn nữ mặc áo quá ngắn, những chiếc quần cũng cỡn, các bạn nam mặc quần bò thùng cả đầu gối, rách lung tung
* Nhiều bạn học sinh mặc quần áo kiểu áo không phù hợp, lòe loẹt và luôn Chạy theo mốt:
* Một số học sinh đi giày cao gót, phấn son lòe loẹt nhuộm tóc xanh đỏ, Cắt tóc theo mốt hoặc sơn móng chân, móng tay
* Một số bạn luôn chạy theo những bộ quần áo kệch cỡm nhưng vẫn lầm tưởng là đẹp; coi lớp học là nơi mình thể hiện giống như một sàn trình diễn thời trang

**b, Nguyên nhân:**

+ Chủ quan: do những học sinh đó thích thể hiện mình, muốn chứng tỏ mình là người sành điệu, thích phong cách khác người mà không ý thức được đâu là trang phục đẹp

+ Khách quan: - do bị bạn bè xấu lôi kéo rủ rê

* Do một số gia đình quá nuông chiều con nhưng chưa thực sự quan tâm đến con, chưa biết cách quản lý, cách ăn mặc của con
* Do xã hội ngày càng phát triển nên cách ăn mặc cũng phát triển theo, các loại trang phục bán trên thị trường
* Do nhà trường chưa xử lý nghiêm những trường hợp học sinh ăn mặc không đúng quy định, có quá ít buổi tuyên truyền ngoại khóa về vấn đề trang phục học sinh

c, Tác hại:

 - Học sinh ăn mặc đua đòi sẽ làm mất thời gian, ảnh hưởng đến kết quả học tập tốn kém tiền bạc của bố mẹ

* Thậm chí để có tiền ăn mặc sành điệu, nhiều bạn đã nói dối bố mẹ, thậm chí ăn trộm tiền của bố mẹ hoặc những người xung quanh dẫn đến vi phạm đạo đức, pháp luật
* Ăn mặc đua đòi sẽ làm mất đi vẻ hồn nhiên của tuổi học trò, ảnh hưởng đến thuần Phong Mỹ tục của dân tộc ảnh hưởng đến nề nếp của trường lớp
* Ăn mặc đua đòi, thiếu văn hóa sẽ làm thay đổi nhân cách của người học sinh dễ dàng trở thành đối tượng gây sự chú ý của các đối tượng xấu

**d, Giải pháp:**

* Học sinh phải nhận thức được đẹp là sự giản dị, không cầu kỳ, không ăn chơi xa xỉ. Một trang phục đẹp là một trang phục phù hợp với môi trường xung quanh. Vẻ đẹp của người học sinh là những bộ đồng phục gọn gàng, thực sự. Ngay cả khi đi chơi cũng cần phải ăn mặc lịch sự, kín đáo và thuận tiện. Đó là một cách thể hiện mình là người có văn hóa cũng là một cách thể hiện sự tôn trọng của mình đối với người xung quanh. Trang phục cũng cần phù hợp với vóc dáng và lứa tuổi để tạo ra sự khỏe mạnh, trẻ trung mà không lòe loẹt, lố bịch, thiếu văn hóa

- Gia đình và nhà trường cần quan tâm nhắc nhở con em mình biết cách ăn mặc theo lứa tuổi, không nuông chiều con.

**3. Kết bài:**

- Bản thân cần mặc những trang phục phù hợp với lứa tuổi, với môi trường.

- Cần góp ý cho các bạn ăn mặc gọn gàng phù hợp với môi trường hoàn cảnh.

**Tham khảo kết bài:** Trang phục là nét đẹp của mỗi người góp phần làm đẹp cho xã hội. Một trang phục đẹp là trang phục phù hợp với văn hóa và môi trường. Bản thân cần mặc những trang phục phù hợp với lứa tuổi, với môi trường. Mỗi học sinh cần biết ăn mặc đẹp, phù hợp với lứa tuổi cũng chính là làm đẹp cho mình và cho mọi người.

**Đề 21:** Trò chơi điện tử là một món tiêu khiển hấp dẫn như một số bạn học sinh do mải mê mà sao nhãng việc học hành. Hãy viết bài văn nêu suy nghĩ của em về hiện tượng này?

**Dàn bài:**

**1. Mở bài:** Công nghệ thông tin ngày càng phát triển và trong đó điện tử là 1 món tiêu khiển hấp dẫn mọi người đặc biệt là giới trẻ. Nhiều bạn mải chơi mà sao nhãng việc học tập cần phải phê phán. Đây là một hiện tượng xấu đáng phê phán và lên án.

**2. Thân bài:**

**a, Thực trạng:**

* Trò chơi điện tử phát triển mạnh, có mặt mọi nơi, từ thành thị đến nông thôn.
* Số hàng dịch vụ điện tử rất nhiều.
* Một số học sinh ham chơi điện tử đến mức ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, bỏ học, kết quả học tập giảm sút.
* Khoa học sinh mải chơi bị bạn xấu rủ rê, mắc vào những tệ nạn xã hội.

**b, Nguyên nhân:**

* Tính hấp dẫn của trò chơi điện tử.
* Không ngoại trừ mặt tích cực của người sáng tạo và nội dung trò chơi.
* Ý thức tự giác của mỗi học sinh chưa cao.
* Một số gia đình chưa có sự quan tâm con đúng mực.

**c, Tác hại:**

* Ngồi quá gần so với màn hình máy tính trong một thời gian dài sẽ làm cho mắt bị mỏi, nặng hơn là bị cận, sức khỏe giảm sút nhanh chóng.
* Tiêu tốn tiền bạc của bố mẹ có khi làm thay đổi nhân cách của con người dẫn đến ăn cắp, ăn trộm để có tiền chơi điện tử hơn thế nữa là lừa lọc thậm chí kinh khủng hơn là giết người.
* Không những thế ham mê trò chơi điện tử học sinh sẽ sao nhãng việc học, bỏ học, trốn học, không làm bài tập dẫn đến học tập sút kém.
* Trò chơi điện tử khiến tâm hồn con người bị nhiễm vào những trò chơi đó, dễ rơi vào thế giới ảo.

**d, Biện pháp:**

* Mỗi chúng ta phải xác định được nhiệm vụ chính là học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, nhân cách, không lãng phí thời gian với những trò vô bổ đó.
* Cần phải có sự quan tâm thường xuyên của gia đình, sự quản lý của nhà trường và xã hội để giúp cho con em mình tránh xa những đam mê tai hại đó.
* Nhà trường cần giáo dục, phối hợp thế hệ trẻ tạo ra những sân chơi bổ ích cho trí tuệ để tất cả các bạn đều tham gia.

**3. Kết bài:** Bài học nhận thức và hành động bản thân.

 Ham chơi điện tử là những tác hại vô cùng to lớn, chúng ta đừng để bản thân mắc vào những trò chơi tai hại đó. Bản thân em, em sẽ tránh xa những tệ nạn đó. Em sẽ khuyên các bạn cần học hành chăm chỉ và không nên sa ngã vào tệ nạ xấu đó sẽ ảnh hưởng đến tương lai sau này.